

Thông Công

Hội Thánh Tin Lành Việt Nam Hoa Kỳ

231



Số 231 ❖ 2022

thông công

SỐ 231 NĂM 2022

Tạp Chí Dưỡng Linh và Truyền Giảng
Hội Thánh Tin Lành - Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ



Chủ Nhiệm:

Mục sư Phạm Văn Hùng
GHT Lâm Thời

Chủ Bút:

Mục sư Nguyễn Đăng Minh

Thư Ký Tòa Soạn:

Bà Nguyễn Đăng Minh

Trình Bày:

Thi Du

Phát Hành:

Văn Phòng Giáo Hạt

Địa Chỉ Tòa Soạn:

2275 W Lincoln Avenue
Anaheim, CA 92801

Điện thoại: (714) 491-8007

Email: thongcong@vndistrict.org

Website: www.giaohatvnhk.org

Ngân Phiếu ủng hộ

xin ghi

“Vietnamese District”

và gửi về địa chỉ Tòa Soạn



TRONG SỐ NÀY

- 3 Nhận Định
Sống Trong Thời Chiến
Thông Công
- 12 Cuộc Sống Đầy Dẫy Đức Thánh Linh
Mục sư Nguyễn Đăng Minh
- 23 Trang Gia Đình
Nuôi Dạy Con Trong Xã Hội Ngày Nay
Minh Thi
- 30 Thánh Kinh Thần Học Viện
Lễ Kỷ niệm 25 năm Thánh Kinh Thần Học Viện
Mục sư Nguyễn Anh Tài
- 37 Sinh Hoạt Giáo Hạt
- 41 Tiểu Sử
- 45 Câu Chuyện Tìm Cha
MSNC Nguyễn Hữu Hải Nam
- 50 Làm Môn Đệ Chúa
Nguyễn Đình biên soạn
- 59 Chương Trình Đọc Kinh Thánh
- 60 Lời Chứng
Heidi, HT Minnesota
- 61 Cẩm Nang Cửa Quĩ
The Screwtape Letters
- 65 Thư Độc Giả
- 66 Tin Tức Vui Buồn

SỐNG TRONG THỜI CHIẾN



Gần hai nghìn năm trước, đang khi ở tù tại Rô-ma, Sứ đồ Phao-lô viết cho tín hữu Hội Thánh Ê-phê-sô về cuộc chiến âm thầm với những kẻ thù vô hình mà tất cả Cơ-đốc nhân phải đương đầu, qua đó ông mô tả chi tiết những trang bị cá nhân chiến binh Chúa Cứu Thế cần có (Ê-phê-sô 6:10-20). Cho đến nay, cuộc chiến âm thầm này chưa kết thúc mà ngày càng khốc liệt hơn. Dầu vậy điều oái oăm là trong thực tế, không phải ai cũng nhận ra mình đang ở trong trận địa. Nhiều người vẫn nhởn nhơ giữa cuộc chiến âm thầm vì không biết hoặc biết nhưng không quan tâm. Một số tín hữu may mắn cũng thường được nhắc nhở về cuộc chiến này, nhưng nghe mãi thành quen, khiến lời cảnh báo lại cũng phần nào giảm tác dụng.

Trong khi đó, Kinh Thánh cho biết kẻ thù ghê gớm nhất của Cơ-đốc nhân là Sa-tan, cầm đầu một tập đoàn ma quỷ đông đảo, vốn là các thiên sứ nhưng theo Sa-tan phản loạn, bị Đức Chúa Trời trục xuất khỏi thiên đàng (cf. Ê-xê-chi-ên 28:14-19). Về bản chất, ma quỷ là thần linh vô hình, rất kiêu căng, ngạo mạn, tàn ác, dối trá, vô cùng gian hiểm, lại nhiều quyền phép. Lãnh địa của chúng bao trùm một phần cõi không trung, gồm cả địa cầu con người đang sống. Tuy Sa-tan đã thảm bại, bị Chúa Cứu Thế Giê-xu đạp dập đầu tại Đồi Sọ,

nhưng trong chương trình của Chúa, chúng chưa đến thời điểm bị tận diệt. Quý vương biết thì giờ của nó còn rất ngắn cho nên đã ngày đêm nỗ lực gia tăng hoạt động, mở rộng trận chiến tấn công con người là tạo vật được Đức Chúa Trời yêu thương, với đích nhắm chính là con dân Chúa. Vì Cơ-đốc nhân không phải là đối thủ ngang sức với ma quỷ cho nên Chúa phải chuẩn bị binh giáp của Ngài để tín nhân có thể cự địch lại. Kẻ thù của Cơ-đốc nhân vừa đông, vừa cường bạo mà lại vô hình, vì vậy trong cuộc chiến này, chỉ những con cái thật của Chúa, có Đức Thánh Linh ngự trị và trợ giúp mới có thể chiến đấu và chiến thắng. Không ai có thể chống cự với “chủ quyền, thế lực, với vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời” bằng tâm trí và sức lực con người. Sứ đồ Phao-lô nói rõ điều này, “...khí giới chúng tôi dùng chiến đấu không thuộc về xác thịt, nhưng bởi quyền năng của Đức Chúa Trời, có sức mạnh để đạp đổ các đồn lũy...” (2 Cô-rinh-tô 10:4 ff. cf. Ê-phê-sô 6:12; 1 Cô-rinh-tô 2:6-16).

Nếu Cơ-đốc nhân sớm quan tâm đến những lời cảnh báo trên mà trang bị và chiến đấu như được căn dặn, thì con dân Chúa và hội thánh nhiều nơi trên trần gian không đến nỗi rơi vào tình trạng suy thoái, rạn nứt, bội đạo, rối loạn, tổn thương danh Chúa như đang có. Ngày nay, cuộc chiến với quyền lực tối tăm đang hàng ngày diễn ra trong chiến trường đời sống tâm linh, nhất là với các phương tiện truyền thông hiện đại, qua các mạng xã hội... đang được tận dụng để trang bị và kích động bản ngã xác thịt là “kẻ nội thù” ở ngay trong mỗi chúng ta. Trong cuộc chiến này, lợi thế ghê gớm của ma quỷ là bản chất thần linh vô hình khiến chúng động thủ mà con người không biết. Ma quỷ, tà linh không những có thể tấn công thể xác con người làm cho đau ốm, bệnh tật... mà chúng còn có thể kích thích, cám dỗ, lừa dối, dụ hoặc khi tác động vào lĩnh vực tâm trí và xúc cảm. Mặc dù Sa-tan không có khả năng thấu hiểu tâm linh con người, nhưng trong nhiều nghìn năm nó và thuộc hạ đã kiên trì, âm thầm rình rập, quan sát

đường đi nước bước, cung cách con người sinh hoạt, cư xử, nói năng, viết lách... để đoán biết ý tưởng, nhờ đó chúng trương kế, tựu kế bẫy bắt con người sa vào lưới tội, biến nạn nhân của chúng thành nô lệ, ngày càng lậm sâu trong tội đến độ mê muội, mà dù có biết cũng không thể tự giải thoát. Chúng tha hồ vào, ra thể xác cũng như tâm trí những con người bị chúng chế ngự. Chúng dùng trăm phương nghìn kế cám dỗ, lừa dối, dọa dẫm khiến nạn nhân lo lắng, sợ hãi mà không nhận ra nguyên nhân. Chúa Giê-xu đã từng phơi bày cơ chế đáng sợ của tội lỗi khi Ngài cảnh báo rằng “kẻ nào phạm tội là nô lệ của tội lỗi,” nhưng ít người thực sự lưu tâm (Giăng 8:34).

Chiến thuật thông thường của tập đoàn Sa-tan là ném đá giấu tay. Ma quỷ ít khi xuất đầu lộ diện nhất là qua những hành vi có tính cách siêu nhiên, trừ trường hợp chúng buộc phải ra mặt để làm con người khiếp sợ. Đối với những người vô tín, ma quỷ vô hiệu hóa tin lành của Chúa Cứu Thế bằng cách âm thầm cướp hạt giống đạo trong người nghe, có khi làm cứng lòng để rồi không đâm sâu, hay dùng lo lắng và tham dục của đời làm nghẹt ngòi đạo (Mác 4:13-19). Chúng cũng có thể che mờ đạo Chúa bằng cách dùng tiên tri giả và những kẻ chặn thuê giảng tin lành hời hợt, giả mạo, vô quyền, không giảng Chúa Cứu Thế và thập tự giá mà rao giảng chính mình (2 Cô-rinh-tô 4:1-6). Tất nhiên ma quỷ cũng sử dụng một thành phần rất đông con người còn sống trong tội lỗi có mặt trong mọi tầng lớp xã hội, thậm chí cả trong hội thánh làm tay sai cho chúng, để thi hành mọi âm mưu thâm độc, hiểm ác, dối trá, với mục tiêu tác động vào bản ngã xác thịt để gây chia rẽ, bất hòa, làm nhiều tội con Chúa vấp phạm, nản chí, ngã lòng, buông xuôi và bỏ cuộc.

Chúng ta đang sống trong thời đại tin học với các phương tiện truyền thông đa diện ngày càng tiện lợi và hữu hiệu hơn. Ở trong tay những con người làm nô lệ cho ma quỷ thì những phương tiện truyền thông nhanh chóng và rất phổ thông trở

thành vũ khí vô cùng lợi hại, có khả năng chuyển tải đủ loại thông tin dối trá, độc hại, tấn công vào tâm não con người. Chúng nhồi nhét vào đó đủ loại hình ảnh, ý tưởng, quan niệm của quỷ dữ, đầy hận thù, gian dối, cùng mọi thứ tham dục của trần gian, với mục tiêu lấn át mọi giáo huấn về sự thánh khiết, công chính, yêu thương của Đức Chúa Trời, làm mờ nhạt hay loại bỏ mọi ý tưởng về tội lỗi, về sự thánh khiết, chân thật, công chính, về thiên đàng và địa ngục, về đời sau, để đưa con người vào những



con đường dốc tằm chân lý và tin mừng phương tiện truyền ngày nay được ma chiếm đoạt tâm trí của con người, để

gieo cỏ lùng vào ruộng lúa, làm cỏ dại và gai gổc mọc lên trong lòng người, gieo nghi ngờ đối với chân lý, bóp nghẹt và chèn ép hạt giống là lời Chúa, gây rạn nứt và chia rẽ trong gia đình, trong cộng đồng hội thánh và trong xã hội.

Nạn đề căn bản trong cuộc chiến tâm linh là nhiều Cơ-đốc nhân còn rất mơ hồ về sự hiện diện của ma quỷ trên thế gian cũng như sự hiện diện của Đức Thánh Linh trong mình. Sứ đồ Phao-lô đã phải nhiều lần nghiêm trách tín hữu hội thánh Cô-rinh-tô không biết, không ý thức Đức Thánh Linh đang ngự trong họ, cũng không biết chính thân thể họ là đền thờ thánh của Ngài, cho nên đã sống, đã lạm dụng mọi quan năng trong thân thể để cư xử bất xứng trong mọi hành vi, lời nói, việc làm. Ông viết, “Nếu có ai phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phá hủy họ. Vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh, mà chính anh em là đền thờ” (1 Cô-rinh-tô 3:16-17; 6:15-20). Trong cả Kinh Thánh từ Sáng Thế Ký đến Khải Huyền, Đức Chúa Trời đã mạc khải về sự hiện diện của Đức Thánh Linh và vô số tác động của Ngài nhưng nhiều Cơ-đốc nhân không để ý. Về ma quỷ, Kinh Thánh cũng không chỉ khẳng định sự hiện hữu của chúng mà còn phơi bày tâm tính gian tà, hiểm độc của chúng để con dân Chúa cảnh giác.

Kinh khủng hơn là chúng có thể chiếm hữu hoặc tác động vào những con người bị chúng bẫy bắt, rồi sai phái, sử dụng thành phần nô lệ này âm thầm gieo nghi ngờ, phá đổ đức tin của những người đơn sơ, chưa kịp xây cuộc đời trên nền tảng Lời Chúa, chưa quen nhờ cậy Đức Thánh Linh soi sáng khai mở cho nên không biết phân biệt (discern), thì sẽ rất khó nhận ra cơ mưu của quỷ (cf.1 Cô-rinh-tô 2:10-16)

Trong cuốn “Spiritual Warfare in the End Times” (Cuộc Chiến Tâm Linh Thời Chung Kết) tác giả Ron Rhodes* đã dành phần đầu chương 2 trích dẫn rất nhiều chỗ Kinh Thánh phoi bày tông tích, cá tính, mưu lược và hành vi của Sa-tan và thuộc hạ. Xin trích thuật để giúp thấy rõ kẻ thù chúng ta đối diện hàng ngày mà không biết. Ông viết: “Mục sư Erwin Lutzer có nhận định như sau: “Ý định cuối cùng của Sa-tan là tiêu diệt bạn, và đó là ưu tiên cao nhất.” Sa-tan có thể tấn công thể xác cũng như tinh thần Cơ-đốc nhân (Gióp 2:7-8; 1:11; 2:5,9). Nó có thể sàng sảy Cơ-đốc nhân (Lu-ca 2:31-32) và tràn ngập trong lòng để đối trá (Công vụ 5:3-4). Nếu Đức Chúa Trời cho phép, nó có thể hủy hoại thân xác con người (1Cô-rinh-tô 5:5), cám dỗ (1Cô-rinh-tô 7:5); 1Tê-sa-lô-ni-ca 3:5) cũng như quấy nhiễu Cơ-đốc nhân (2Cô-rinh-tô 2:12:7). Sa-tan nỗ lực tìm cách cản trở Cơ-đốc nhân (1Tê-sa-lô-ni-ca 2:18), giăng bẫy (1Ti-mô-thê 3:7; 2Ti-mô-thê 2:26), cắn nuốt (1Phi-e-rơ 5:80), kiện cáo (Khải Huyền 12:10), và khiến Cơ-đốc nhân giận dữ, tranh đấu (Ê-phê-sô 4:25-27; 1Giăng 3:8-12). Nó sẽ làm bất cứ điều gì trong khả năng để ngăn chặn những mục tiêu Đức Chúa Trời muốn hoàn thành trong Chúa Cứu Thế và trong môn đồ Ngài (Lu-ca 2:31-32; Công vụ 13:10; 1Tê-sa-lô-ni-ca 2:18; Khải Huyền 2:10; 12:13-17).

Sa-tan cũng không ngừng quảng bá, cổ võ những triết lý giả trá (Cô-lô-se 2:8), mục sư giả (2Cô-rinh-tô 11:14-15), giáo lý sai lầm (1Ti-mô-thê 4:1-2; 2Phi-e-rơ 2:1), và tập tục thờ hình tượng (1Cô-rinh-tô 10:19-20). Nếu không thể gây thương tích, Sa-tan sẽ tìm cách lừa dối bạn. Sa-tan vẫn đang bận rộn

mở rộng hoạt động của nó khắp thế giới (Ê-phê-sô 6:11-12), và chống phá các chương trình của Đức Chúa Trời khi có cơ hội (Đa-ni-ên 10:10-14; Khải Huyền 16:13-16). Lewis Sperry Chafer bảo rằng, “hoạt động của ma quỷ nhắm vào hai mục đích: lừa dối người chưa được cứu, và không ngừng đẩy mạnh cuộc chiến tâm linh với tín nhân (Eph. 6:12).

Ma quỷ có thể gây tổn thương cả thể xác lẫn tinh thần (1Sa-mu-ên 16:14; Ma-thi-ơ 9:33; 12:22; 17:15-18; Mác 5:4-5; Luca 8:27-29; 9:37-42). Chúng cố sùý lối sống vô luân và trái tự nhiên (Lê-vi 18:6-30; Phục Truyền 118:9-14), lối sống thờ hình tượng (Lê-vi 17:7; Phục Truyền:17; Thi-Thiên 106:36-38; 1Cô-rinh-tô 10:20; Khải Huyền 9:20), cùng các giáo lý giả trá, sai lạc (1Ti-mô-thê 4:1; 1Giăng 4:4). Ma-quỷ chống lại các chân lý Kinh Thánh (1Ti-mô-thê 3:16-4:3), cầu nguyện của (Đa-ni-ên 10:12-20), và cũng tìm mọi cách bách hại và gây chia rẽ giữa tín nhân (Gia-cơ 3:13-16; Khải Huyền 13:7). Chúng tấn công con dân Chúa không ngưng nghỉ, y như chủ tướng của chúng là Sa-tan.”



Mong rằng bảng liệt kê những lời Kinh Thánh trên về cá tính và về hoạt động của Sa-tan cùng với ma quỷ thuộc hạ, giúp chúng ta không mơ hồ gì về cuộc chiến đang xảy ra trên toàn thế giới và ngay trong mỗi chúng ta! Khi Kinh Thánh phơi bày sự hiện diện, hành tung và tác động của ma quỷ thì cũng đồng thời qua đó giúp chúng ta nhận ra một trong những lý do rất quan trọng vì sao Chúa phải ban Đức Thánh Linh ngự trị trong những người Ngài cứu chuộc. Như đã nói, Đức Chúa Trời biết con dân Chúa không đủ sức đối phó với Sa-tan và ma quỷ thuộc hạ cho nên Ngài không những ban Đức Thánh Linh mà còn trang bị cho chúng ta mọi binh giáp cần thiết như sứ đồ Phao-lô đã viết trong Ê-phê-sô 6:10-20 có thể đúc kết như sau.

1. Cơ-đốc nhân cần biết rõ và tin chắc mình đã được cứu rồi và đang sống trong đức tin và ân sủng Chúa như người lính của Chúa Cứu Thế Giê-xu.
2. Là chiến binh của Chúa sống trong thời chiến, chúng ta chỉ có một con đường duy nhất là chiến đấu chống cự Sa-tan và ma quỷ (Gia-cơ 4:7; 1Phi-e-rơ 5:8-9).
3. Để có thể tham chiến, chúng ta cần hàng ngày (1) trung tín đọc và học Lời Chúa để được trang bị và (2) thường xuyên cầu nguyện và cầu thay vì chúng ta không chiến đấu một mình.

Chúng ta không thể một mình tập luyện hai kỹ luật tâm linh trên mà cần có sự trợ giúp của Đức Thánh Linh (Ê-phê-sô 6:17-18). Đọc/học Kinh Thánh và cầu nguyện là hai phương tiện thiết yếu để Cơ-đốc nhân *hàng ngày làm quen với Đức Thánh Linh* vì *để có thể giữ hai kỹ luật thuộc linh trên, tín nhân cần phải nhờ cậy Ngài*. Không có Đức Thánh Linh soi sáng chúng ta không hiểu và không thấy Lời Chúa sống động. Chính Đức Thánh Linh làm cho Lời Chúa chúng ta đọc hàng ngày trở thành thức ăn thiêng liêng nuôi linh hồn chúng ta, *nghĩa là kết nối chúng ta gần hơn, chặt hơn và nhiều hơn, vào sự sống thiêng liêng của Chúa*. Kinh nghiệm mỗi ngày được “nuôi” bằng Lời Chúa như thế sẽ giúp chúng ta càng thêm trung tín đọc và suy gẫm Lời Chúa. Chương trình Đọc Kinh Thánh Ba Năm trong Giáo Hạt mà nhiều Hội Thánh đang tham gia, cũng trợ giúp chúng ta kiên trì trong kỹ luật thuộc linh này. Một khi cả Hội Thánh cùng học Lời Chúa, thì dần hồi các tín hữu đều có thể cùng vận dụng gươm Thánh Linh khi cần (Ê-phê-sô 6:17).

Chúng ta cũng cần tập nhờ cậy Đức Thánh Linh trong sự cầu nguyện và cầu thay. Đây không phải là lời khuyên nhiệm ý, nhưng là mạng lệnh minh thị trong lời Chúa. Sứ đồ Phao-lô viết rất rõ trong Ê-phê-sô 6:18, “Hãy nhờ Đức Thánh Linh thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy bền đỗ trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó và cầu nguyện cho

hết thấy các thánh đồ.” Đức Thánh Linh sẵn sàng giúp, nhưng chính Cơ-đốc nhân phải kiên trì cầu nguyện. Như vậy ngoài việc đọc và học Kinh Thánh với Đức Thánh Linh, cầu nguyện cũng là cơ hội thường xuyên cho Cơ-đốc nhân nhờ cậy Đức Thánh Linh, để mối tương giao thân thiết với Ngài càng ngày càng sâu đậm hơn.

Thảm trạng trong cộng đồng Cơ-đốc ngày nay là nhiều Cơ-đốc nhân thật, có Đức Thánh Linh ngự trị từ ngày quy đạo, nhưng trải qua nhiều tháng năm dài, chỉ biết Ngài trên lý thuyết và nói về Ngài như vẹt, mà chưa bao giờ ý thức sự hiện diện của Ngài chứ chưa nói đến thân thiết với Ngài. Cũng vì thế họ chẳng bao giờ biết nhờ cậy Đức Thánh Linh, tùy thuộc Đức Thánh Linh hay vâng lời Đức Thánh Linh, thì làm sao chiến đấu? Chúng ta đang sống trong cuộc chiến với kẻ thù vô cùng thâm hiểm và tàn ác là tập đoàn Sa-tan và ma quỷ, mà nếu không có Đức Thánh Linh trợ giúp thì chúng ta chiến đấu bằng cách nào? Tập đoàn ma quỷ vô hình, nhưng sự hiện diện của chúng trên thế gian hôm nay quá rõ qua vô số sản phẩm ô uế, độc hại của chúng tràn ngập khắp các “thị trường” chính trị, kinh tế, giáo dục, y khoa và cả tôn giáo nữa! Điều khiến chúng ta phải càng cảnh giác hơn nữa khi thấy trong số những người tiêu thụ, ủng hộ, cổ vũ, thậm chí quảng cáo những mặt hàng của quỷ lại có cả Cơ-đốc nhân, hay tự nhận là Cơ-đốc nhân!

Là chiến binh của Chúa trong thời chiến, Cơ-đốc nhân có gì để bày tỏ cho thế gian biết mình thuộc binh đoàn thập tự? Ngoài trái của Thánh Linh, Cơ-đốc nhân có gì thể hiện cho người đời nhận ra Chúa hiện diện trong đời sống mình? Vũ khí và sản phẩm Cơ-đốc nhân trình ra cho trần gian là gì? Đây là những câu hỏi tự vấn con dân Chúa cần đặt ra trong thời kỳ cuối cùng dầu sôi lửa bỏng, giữa cuộc chiến vô hình, hàng ngày phải đối đầu với quyền lực của sự tối tăm tấn công, cám dỗ trong mọi sinh hoạt thuộc thể và tâm linh. Cần ý thức rằng ngoài Đức Thánh Linh và Lời Chúa, chúng ta không có gì để

chiến cự với Sa-tan và ma quỷ. Đây cũng là một trong những lý do chính Chúa Cứu Thế ban cho chúng ta Lời Chúa và Đức Thánh Linh ngự trị thường xuyên, vĩnh viễn trong lòng.

Dầu vậy Đức Chúa Trời không ép buộc chúng ta nhờ cậy Đức Thánh Linh cũng như trung tín học và tuân giữ Lời Chúa. Chúng ta phải quyết định quay lại với Ngài bằng con đường ăn năn thống hối vì đã bao nhiêu năm tháng qua không từng phục Ngài, không nhờ cậy Ngài, không quan tâm đến sự hiện diện của Ngài trong lòng và trong đời sống, làm cho Ngài buồn, giận, phải phó mặc chúng ta sống theo bản ngã cũ, đến nỗi nhiều khi trở thành công cụ của ma quỷ, và sống cả đời phản loạn, mà vẫn tưởng mình hầu việc Chúa! Cũng chính vì không quen biết Đức Thánh Linh, không gần Ngài, không nghe được tiếng Ngài, mà lâu dần trở nên chai lỳ với sự thôi thúc và tiếng nhắc nhở êm dịu nhỏ nhẹ của Ngài qua Lời Kinh Thánh. Đây là lý do khiến nhiều tôi con Chúa sống cuộc đời “Cơ-đốc nhân” bằng sức riêng, và bằng thói quen tôn giáo, cho nên không biết và không còn bén nhạy với vô số hoạt động của ma quỷ chung quanh mình, thậm chí bên trong mình, mà không biết. Không ai có thể sống đời sống Cơ-đốc nhân thật bằng kiến thức, kinh nghiệm và năng lực riêng. Nguyên động lực của đời sống Cơ-đốc nhân là Đức Thánh Linh vận hành qua Lời Chúa mà tín nhân đã tin và tiếp nhận *mỗi ngày*.

Thông Công

() Ron Rhodes (ThD) đặc trách mục vụ phát thanh “Reasoning from the Scriptures Ministries” và là tác giả một số sách viết về Lai Thế. Ông cũng dạy tại Dallas Theological Seminary và các Chủng Viện khác.*



Cuộc Sống Đầy Dẫy

ĐỨC THÁNH LINH

Ê-phê-sô 5:15-20

“Đừng say rượu vì rượu xui cho lòng tuông, nhưng phải đầy dẫy Đức Thánh Linh” (c.18)

Mệnh lệnh “phải đầy dẫy Đức Thánh Linh” trong Ê-phê-sô 5:18 thường được đề cập trong các loạt bài giảng về Đức Thánh Linh. Khi nói đến chức năng của Đức Thánh Linh trong đời sống Cơ đốc nhân thì không thể thiếu mệnh lệnh này. Tuy nhiên về nhận thức, tình trạng đầy dẫy Đức Thánh Linh thường có nhiều ngộ nhận mà thông thường nhất cho rằng người được đầy dẫy Đức Thánh Linh phải có ân tứ cầu nguyện tiếng lạ, chữa bệnh, đuổi quỷ, hoặc có những thể hiện siêu nhiên hay bất thường khác. Vì vậy đầy

dẫy Đức Thánh Linh cũng thường được liên kết với phép lạ, hay với tình trạng xuất thần đặc biệt, của một số người đặc biệt. Đây cũng là một trong những nguyên do khiến cho tín hữu bình thường không dám hay không muốn nghĩ mình có thể được đầy dẫy Đức Thánh Linh và cho rằng việc này chỉ dành cho một số ít người trong Hội Thánh! Vì vậy nhìn chung trong cộng đồng Cơ đốc, mệnh lệnh phải đầy dẫy Đức Thánh Linh ít được nhắc đến, mà nếu có, chỉ là để nghe, ít ai thực sự quan tâm đến mức muốn thực hành. Đây là nan đề chính của *mệnh lệnh* “phải đầy dẫy Đức Thánh Linh.”

Để có cuộc sống đầy dẫy Đức Thánh Linh, Cơ đốc nhân cần một số điều kiện tiên quyết liên quan đến những tác động cơ bản của Đức Thánh Linh trên một người tin Chúa thật. Chúng ta sẽ nói đến hai phương diện, ý thức và kinh nghiệm.

A. **Về ý thức**, chúng ta cần lưu ý đến những khía cạnh sau đây:

1. Vai trò vô cùng quan trọng của Đức Thánh Linh trong đời sống Cơ đốc nhân và sinh hoạt

Hội Thánh: không có sự vận hành của Đức Thánh Linh tất cả chỉ là những thói quen tôn giáo, chẳng khác gì các sinh hoạt của hội đoàn thể tục. Không có tác động của Đức Thánh Linh, việc nhóm họp, cầu nguyện, làm mục vụ... chỉ là những sinh hoạt tôn giáo hình thức, không sinh khí.

2. Cần ý thức rằng chúng ta tiếp nhận tin lành của Chúa Giê-xu để được tha tội và được cứu, là do tác động của Đức Thánh Linh: cáo trách tội lỗi, thôi thúc, soi sáng, tái sinh, đổi mới, và cũng chính Đức Thánh Linh làm cho gương mẫu sống của Chúa Giê-xu trở thành thực hữu trong đời sống chúng ta.

3. Chúng ta đọc Kinh Thánh, nghe giảng Kinh Thánh, học Kinh Thánh, tiếp nhận lời Kinh Thánh, nhưng chính Đức Thánh Linh là Đấng làm cho lời Kinh Thánh trở nên sinh động, rõ ràng, sáng sủa, mạnh mẽ, đầy quyền năng.

4. Chúng ta cũng phải ý thức rằng Đức Thánh Linh ấn chứng và là bạn đồng hành hàng ngày của Cơ đốc nhân. Ngài gần chúng ta đến nỗi Thánh Phao-lô phải căn dặn, “Anh em chớ làm buồn cho Đức Thánh Linh

của Đức Chúa Trời, vì nhờ Ngài anh em được ấn chứng cho đến ngày cứu chuộc” (Ê-phê-sô 4:30). Gia-cơ còn diễn đạt mạnh hơn nữa về mối tương giao của Đức Thánh Linh với Cơ-đốc nhân, “Đức Thánh Linh mà Đức Chúa Trời khiến ở trong lòng chúng ta ham mến chúng ta đến nỗi ghen tương” khi Cơ-đốc nhân “làm bạn với thế gian” (Gia-cơ 4:4-5). Còn “làm bạn với ma quỷ” thì sao? Sứ đồ Phao-lô viết, “Anh em chẳng có thể uống chén của Chúa và cũng uống chén của các quỷ; chẳng có thể dự tiệc của Chúa, lại dự tiệc của các quỷ.”²² Hay là chúng ta muốn trêu lòng Chúa ghen chăng? Chúng ta há mạnh hơn Ngài sao? (1Cô-rinh-tô 10:21-22)

B. VỀ KINH NGHIỆM, Cơ đốc nhân thật phải trải qua những kinh nghiệm thuộc linh sau đây:

1. Kinh nghiệm tái sinh, được Đức Thánh Linh tái tạo từ ngày thật lòng ăn năn tội, từ bỏ cuộc sống sai lầm cũ và tuyên nhận Chúa Giê-xu làm Đấng Cứu Chuộc mình. Kết quả hiển nhiên là nhu cầu tâm linh xuất hiện, nếp sống thay đổi, những khao khát, những mong ước

mới trở thành những thoi thúc lần đầu tiên tân tín hữu cảm nhận, như muốn được thờ phượng Đức Chúa Trời, mong muốn học biết thêm về Kinh Thánh là Lời Chúa, muốn gần gũi những người tin Chúa, vui mừng khi đến nhà thờ, thích ca ngợi Chúa... (Giăng 3: 5; I Phi. 1:23)

2. Kinh nghiệm thiết yếu thứ hai là kinh nghiệm báp-tem bằng Thánh Linh để được kết hợp vào trong Hội Thánh của Đức Chúa Trời. Trước khi về trời Chúa Giê-xu báo trước cho các môn đệ, "...trong ít ngày các ngươi sẽ chịu phép báp tem bằng Đức Thánh Linh"(Công Vụ 1: 5), và ngay sau đó, Hội Thánh được thành lập trong Lễ Ngũ Tuần. Sứ đồ Phao-lô khẳng định kinh nghiệm này trong I Cô-rinh-tô 12:13, "Vì chúng ta hoặc là người Do-thái hay Hy-lạp, nô lệ hay tự do, đều đã chịu phép báp tem chung một Thánh Linh để hiệp làm một thân, và chúng ta đều đã chịu uống chung một Thánh Linh nữa." Trong lời khẳng định này, ông coi kinh nghiệm báp tem bằng Thánh Linh có tính cách đương nhiên, thiết yếu cho Cơ đốc nhân thuộc mọi chủng tộc, mọi thành phần, mọi tầng lớp.

Đây là công tác của Đức Thánh Linh tác động trong lòng tín hữu khiến họ cảm nhận được mỗi thông công mới rất đặc biệt, kết hợp tín hữu với Hội Thánh chặt chẽ như các chi thể trong thân, khiến cho các sinh hoạt trong Hội Thánh trở thành những hoạt động thể hiện sự sống hài hòa của một cơ thể sống, đem lại niềm vui thiêng liêng và cộng đồng tín hữu trong Hội Thánh trở thành một đại gia đình, bất chấp mọi khác biệt tự nhiên.

Có thể nói đây là một kinh nghiệm đặc biệt rất dễ nhận ra đối với tân tín hữu là những người từ bao đời sống ngoài Hội Thánh. Cách cư xử của những người chưa tin Chúa thường chỉ dựa trên những nguyên tắc đạo đức thông thường, sống theo truyền thống, hay thói tục thế gian: vị kỷ, gian dối, tham lam, tự mãn, khoe khoang...Thang giá trị và các mối quan hệ ngoài đời dựa trên căn bản chức, quyền, và tiền bạc, trong khi đó mối quan hệ trong hội thánh được qui định và chi phối bởi các nguyên tắc công chính, thánh khiết, chân thật trong Lời Chúa và các gương mẫu sống yêu thương, khiêm nhường, nhịn nhục, tha thứ... Đây chính là

những đặc điểm khiến cho tín hữu gắn bó với Hội Thánh qua kinh nghiệm đầu tiên được gọi là “báp tem bằng Thánh Linh.”

3. Kinh nghiệm thứ ba tín hữu cần có là kinh nghiệm *nhận ra* mình được Đức Thánh Linh ban ân tứ để phục vụ trong Hội Thánh, để gây dựng và để mở rộng vương quốc Đức Chúa Trời mà Phao-lô gọi là “các ân tứ thuộc linh.” Danh sách ông ghi trong I Cô-rinh-tô 12: 7-11 chỉ là tượng trưng dựa vào hoàn cảnh Hội thánh Cô-rinh-tô. Trong thực tế có thể còn vô số ân tứ khác Đức Thánh Linh ban, đáp ứng nhu cầu và hoàn cảnh hội thánh địa phương trong các thời đại khác.

Chúng ta cũng cần lưu ý rằng ân tứ Đức Thánh Linh được hứa ban cho tất cả các tín hữu chân chính trong Hội Thánh. Nếu có người cảm thấy mình không có ân tứ Thánh Linh nào thì chỉ vì không nhận ra, hay không sử dụng cho nên mai một đi, hay bị thu hồi theo nguyên tắc “có cho thêm, không có bị lấy mất.” Không nhận ra ân tứ Chúa ban, cũng có thể nói đây là thái độ vô ơn. Người có ân tứ Thánh Linh mà không sử dụng hay không trung tín sử dụng, chẳng khác

gì người không có. Đức Thánh Linh không ban ân tứ cho chúng ta tìm lợi riêng nhưng để chúng ta có thể góp phần trong việc xây dựng Hội Thánh.

4. Kinh nghiệm thứ tư là về sự hiện diện của Đức Thánh Linh trong mỗi tương giao với Đức Chúa Trời là Cha, “Lại vì anh em là con nên Đức Chúa Trời đã sai Thánh Linh của Con Ngài vào lòng chúng ta, kêu rằng: A-ba! Cha! Dường ấy, người không phải là nô lệ nữa bèn là con; và nếu người là con, thì cũng là kẻ kế tự bởi ơn của Đức Chúa Trời” (Ga-la-ti 4:6,7). Ông nhắc lại điều này trong thư Rô-ma, “Vì hết thấy người nào được Thánh linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn đều là con cái Đức Chúa Trời. Thật anh em đã không nhận lấy thần trí nô lệ để còn ở trong sợ hãi, nhưng đã nhận lấy thần trí của con nuôi, và nhờ đó chúng ta thốt lên rằng “A-ba! Cha!” Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời” (Rô-ma 8: 15,16). “A-ba” là từ ngữ thân mật con gọi cha trong tiếng A-ram. Chính Chúa Giê-xu đã sử dụng từ này khi cầu nguyện trong vườn Ghết-sê-ma-nê (Mác14:36). Cơ đốc

nhân gọi Đức Chúa Trời là “Cha” thể hiện mối giây liên hệ sâu đậm này. Chúng ta không thể tự gọi, nhưng chính Đức Thánh Linh là Đấng ngự trong chúng ta ban một thôi thúc yêu thương khó cưỡng chống, khiến chúng ta khi đến với Đức Chúa Trời đặc biệt trong những giờ cầu nguyện riêng có thể thốt lên, “A-ba! Cha ơi!” Kinh Thánh khẳng định điều này, nhưng trong thực tế phần đông Cơ đốc nhân không dám tin, hay không dám “thử” đáp ứng để gọi “Cha ơi!” cho nên dần hồi trở thành vô cảm. Tiếng gọi yêu thương này với Đức Chúa Trời là Cha sẽ dần dần khiến cho mối thông công giữa chúng ta với Chúa sâu đậm hơn, bền chắc hơn, hiện thực hơn trong ý thức thuộc linh, giúp chúng ta vượt qua được rất nhiều thách thức trong đời sống đức tin, trong hành trình tăng trưởng, trong cuộc sống phục vụ.

5. Loại kinh nghiệm thứ năm về Đức Thánh Linh rất phổ thông nhưng cũng đòi hỏi phải có thời gian tập tành làm quen với cách Ngài vận hành. Đức Thánh Linh là Đấng an ủi, hướng dẫn, ban sự khôn ngoan cho tín hữu trong mọi tình huống, kể cả những tình huống

cấp bách, nguy hiểm, những lúc khốn quẫn sợ hãi, khi buồn lo hay trong những lúc an bình, yên tĩnh, suy nghiệm lời Chúa. Đức Thánh Linh còn có danh hiệu là “Đấng An Ủi” hay “Thần An Ủi”; “Thần Chân Lý”... (Giăng 15: 26, 16: 7; Rôm. 8:14, 26-27; Luca 12:12). Cần nhớ rằng phương tiện để Đức Thánh Linh khuyên dạy, an ủi chúng ta chính là Lời Kinh Thánh. Không chuyên cần học, ghi nhớ, thực hành Lời Chúa, thì chính chúng ta là thủ phạm giới hạn và có khi làm trở ngại sự giúp đỡ của Đức Thánh Linh cho chính mình.

Tóm lại, chúng ta có thể nói rằng Đức Chúa Trời hoạch định chương trình cứu rỗi, Chúa Giê-xu là Đấng thực hiện và hoàn thành phương án cứu rỗi, nhưng chính Đức Thánh Linh là Đấng vận hành, áp dụng phương án đó cho từng người tiếp nhận. Không có tác động của Đức Thánh Linh, sự cứu rỗi là một món quà không được trao tận tay người muốn nhận. Nói cách khác, Đức Thánh Linh là Đấng duy nhất trao món quà cứu rỗi đó.

Sau khi tiếp nhận món quà cứu rỗi, cuộc sống người thụ nhận không còn như cũ, vì mọi thứ khác của trần gian đối với tín

nhân dần dần trở thành tầm thường, rẻ tiền, mà tiên tri Ê-sai gọi là như “chiếc áo bẩn.” Một biến trình đổi mới được hình thành - đổi mới trong linh hồn, trong tâm trí, trong tình cảm... thể hiện ra trong nếp sống mà tác nhân âm thầm cũng lại là Đức Thánh Linh. Phương tiện để Đức Thánh Linh tác động là Lời Chúa. Môi trường và chất xúc tác để được biến đổi là Hội Thánh và mối quan hệ mới với các tín hữu khác trong Hội Thánh. Trong những điều kiện tối hảo, người mới nhận sự cứu rỗi sẽ tăng trưởng một cách tiệm tiến nhưng vững chắc như em bé sơ sinh được nuôi dưỡng chăm sóc chu đáo, trong tình yêu thương của cha mẹ và của cả gia đình, sẽ lớn lên mau chóng đến mức trưởng thành.

Đối với tân tín hữu, khởi đầu phải là cảm nhận có được niềm vui khi được thờ phượng Chúa trong Hội Thánh. Trong nhiều trường hợp, tân tín hữu sẽ cảm thấy cuộc sống mình được nâng lên và có giá trị hơn khi được gia nhập hàng ngũ những người đạo đức trong xã hội. Sau một thời gian tin Chúa một tín hữu kể lại rằng, từ khi còn nhỏ ở quê nhà, anh đã có khuynh hướng muốn “theo

đạo” với lý do rất đơn sơ đó là vì thấy tín đồ hàng tuần đi nhà thờ “ăn mặc lịch sự và có dáng vẻ sang trọng.” Anh thấy những người theo đạo như thuộc một thành phần đặc biệt, có tác phong tử tế, hiền lành, lịch lãm... Tuy nhận định trên có vẻ quá đơn sơ, nhưng đã nói lên một khía cạnh thần học quan trọng chính anh không biết. Những người tin Chúa thật, là những người được Đức Chúa Trời chọn lựa và ban cho một địa vị mới, theo ngôn từ của sứ đồ Phi-e-rơ, “là dân thánh, là tư tế hoàng gia” để hưởng một thân phận mới - là con cái Đức Chúa Trời, là những người được chọn cho vào Thiên Đàng. Vì vậy trong một phương diện, cuộc sống tín hữu cũng đã được thay đổi để thích ứng và phù hợp với địa vị mới: chấm dứt những thói hư tật xấu: dối trá, thề nguyền, gian dối, nóng giận, gây gổ, nghiện ngập rượu, thuốc, cờ bạc, phim ảnh dâm ô, sa đà trong những thú vui phí thì giờ, còn làm tổn hại sức khoẻ thể chất cũng như tinh thần, sống vô trách nhiệm với gia đình, với xã hội...

Trở lại với mệnh lệnh “phải đầy dẫy Đức Thánh Linh.” Đây là mệnh lệnh cho tất cả con

dân Chúa, không chỉ cho thành phần lãnh đạo trong Hội Thánh mà cho mọi tín hữu chân chính. Trong nguyên ngữ mệnh lệnh này có nghĩa là “phải liên tục được đổ đầy Thánh Linh.” Đây là mệnh lệnh công bố trong bối cảnh của Hội Thánh Ê-phê-sô, từng là một thành phố hải cảng giàu có, cũng là trung tâm văn hóa và tôn giáo thờ thần Artemis (trong tiếng Hy Lạp) mà người La Mã gọi là Dianne mệnh danh là nữ thần sinh sản. Thành phố này trong thời của Phao-lô đang ở vào giai đoạn suy thoái về kinh tế, và suy đồi cả về đạo đức lẫn tâm linh. Sống giữa một thành phố như thế, tín hữu rất khó tránh ảnh hưởng nguy hại của nọc độc tôn giáo thờ tà thần cũng như văn hóa đồi trụy của cuộc sống dung tục.

Giải pháp của Chúa cho những nan đề kinh khủng này là “đầy đầy Đức Thánh Linh.” Những tội lỗi được phơi bày trong Ê-phê-sô chương 4 và chương 5 cho thấy bối cảnh của mệnh lệnh “phải đầy đầy Đức Thánh Linh” được ban bố giữa cuộc sống rối loạn, bất an: cay đắng, buồn giận, tham lam, ô uế với những rạn nứt, đổ vỡ trong gia đình, những mối quan hệ lung

củng giữa vợ với chồng, cha mẹ với con cái, chủ với thợ... Nếu Cơ đốc nhân ý thức mình đang sống trong những thất bại ngổn ngang, giữa những rạn nứt, đổ vỡ của các mối tương giao, trong cuộc sống tâm linh khô hạn, cần cỗi không sinh khí, không kết quả... nhưng lại không đủ sức vươn lên để thay đổi, thì *đầy đầy Đức Thánh Linh là giải pháp*. Khi ý thức rằng dù với tất cả các thói quen tôn giáo vẫn giữ mà cũng không đem lại năng lực thuộc linh để vui sống, để kết quả, để trở thành hữu ích thì đây cũng chính là tình trạng của một người tin Chúa thật, có kinh nghiệm tái sinh, có Đức Thánh Linh cư trú, đóng ấn, *nhưng không đầy đầy Ngài*. Như vậy, đầy đầy Đức Thánh Linh là tình trạng như thế nào?

Người không được đầy đầy Đức Thánh Linh không nhất thiết là người không có Đức Thánh Linh. Tất cả những người thật sự ăn năn tội, tiếp nhận tin mừng, thật sự tin và tiếp nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu đều là những người có Đức Thánh Linh ngự trị trong lòng. Sông Nile bên Ai-cập là một con sông lớn lúc nào cũng có nước, nhưng chỉ những khi

nước sông tràn bờ nó mới có khả năng đem phù sa bồi đắp cho đất đai màu mỡ. Hình ảnh này minh họa tác dụng của một đời sống đầy dẫy Đức Thánh Linh. Phải đầy dẫy Đức Thánh Linh cuộc sống mới có kết quả. Minh họa sông Nile ở trên chỉ nói lên kết quả của tình trạng đầy dẫy Đức Thánh Linh. Mạng lệnh “Đừng say rượu... nhưng phải đầy dẫy Đức Thánh Linh” đưa ra một hình ảnh minh họa quan trọng khác. Người say rượu là người mất tự chủ. Rượu chiếm hữu và khống chế người say. Trong nghĩa tích cực, người đầy dẫy Đức Thánh Linh là người không để bản ngã làm chủ, nhưng trao quyền làm chủ cho Đức Thánh Linh để Ngài hoàn toàn điều khiển mọi tư tưởng, lời nói và hành động. Như vậy, đầy dẫy Đức Thánh Linh có thể coi là một tiến trình trao quyền làm chủ chính con người của mình cho Ngài. Có một số điều kiện như sau:

1. Trước hết là điều kiện ý thức. Một trong những lý do khiến Cơ đốc nhân không trao quyền làm chủ tâm hồn, tâm trí và cuộc sống cho Đức Thánh Linh vì không ý thức rằng Ngài là một thân vị, là chủ thể thiêng liêng cao cả y như

Đức Chúa Trời. Nhưng Đức Thánh Linh không chỉ ở trên trời, mà còn đang ngự trị trong lòng tín nhân. Khi nghĩ về Đức Thánh Linh như là một quyền lực phi nhân cách, một loại quyền phép, một loại sức mạnh siêu nhiên, chúng ta rất dễ rơi vào tình huống sử dụng, lợi dụng hay lạm dụng Thánh Linh cho ý riêng. Nhưng khi ý thức Ngài là một thân vị, chúng ta sẽ tôn trọng Ngài, kính sợ Ngài, yêu mến Ngài, vâng lời Ngài và tiến trình trao quyền làm chủ cho Ngài sẽ trở nên hiện thực. Điều thánh Phao-lô viết trong Ê-phê-sô 4:30 giúp chúng ta cảm nhận ngay được cá tính của Đức Thánh Linh là một thân vị vô cùng nhạy cảm đối với cách cư xử và lối sống của chúng ta, đặc biệt với tội lỗi chúng ta, “Anh em chớ làm buồn cho Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời, vì nhờ Ngài anh em được ấn chứng cho đến ngày cứu chuộc.” Như vậy, bước đầu tiên để được đầy dẫy Đức Thánh Linh là trao quyền làm chủ cho Ngài. Và để trao quyền làm chủ cho Đức Thánh Linh trước hết cần ý thức rằng Ngài là một thân vị. Cũng trong điều kiện “ý thức” chúng ta cần nhớ rằng mệnh lệnh đầy dẫy Đức Thánh Linh được viết ở

thì “hiện tại liên tiến” có thể diễn dịch, “Hãy cứ tiếp tục, thường xuyên, luôn luôn sống dưới sự hướng dẫn, điều động của Đức Thánh Linh.”

2. Khao khát được đầy dẫy Đức Thánh Linh cũng là một điều kiện hay bị lãng quên vì cho rằng điều kiện này có tính cách tự động, nhưng chúng ta cần nhớ rằng bản ngã xác thịt có những ưa muốn trái với Thánh Linh, vì vậy cứ để tự nhiên, khao khát đầy dẫy Đức Thánh Linh không bao giờ đến. Chúa Giê-xu trong một kỳ lễ tại thành Giê-ru-sa-lem đã mời gọi, “Nếu người nào khát, hãy đến cùng ta mà uống. Người nào tin ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng y như Kinh Thánh đã chép vậy” (Giăng 7: 37-38). Ý thức khao khát Chúa là Đấng duy nhất có thể lấp đầy khoảng trống khô hạn và vô hạn trong tâm linh, rồi quyết định bằng mọi giá đáp ứng tiếng gọi của Chúa, Cơ đốc nhân sẽ bước vào tình trạng được đầy dẫy chính Ngài, và Đức Thánh Linh là Đấng thực hiện điều đó. Nhiều Cơ-đốc nhân không nghĩ rằng Chúa quan tâm đến ước muốn trong lòng mình cho nên không dám ước muốn. Vì vậy ngay cả việc “khao khát” của

tâm linh chúng ta cũng cần tác động của Đức Thánh Linh. Điều chúng ta có thể làm là kiên trì van nài, kêu xin, và chờ đợi. Chúa sẽ đáp ứng như lời hứa “sẽ làm trở hơn vô cùng những điều chúng ta cầu xin hoặc *suy tưởng*” (Ê-phê-sô 3:20-21).

3. Điều kiện thứ ba để được ở trong tình trạng đầy dẫy Đức Thánh Linh là phải quyết định đóng đinh bản ngã như sứ đồ Phao-lô viết trong Ga-la-ti 2:20, “Tôi đã bị đóng đinh vào thập tự giá với Chúa Cứu Thế mà tôi sống, không phải tôi sống nữa nhưng Chúa sống trong tôi.” Nói cách khác, đây là quyết định đoạn tuyệt với bản ngã sa đọa cố hữu và với khuynh hướng phạm tội mai phục sẵn trong tâm trí bằng cách không nghĩ, không nói, không làm điều Kinh Thánh lên án. Đây là hành động dứt khoát đối với kẻ nội thù luôn luôn muốn vùng lên chống lại ảnh hưởng của Đức Thánh Linh để giành quyền làm chủ. Nếu không cương quyết dứt khoát với bản ngã tội lỗi như thế, Cơ đốc nhân không thể trông mong được đầy dẫy Đức Thánh Linh. Khi bản ngã bị đóng đinh, Đức Thánh Linh sẽ ngự trị trong tâm hồn, trong

tâm trí Cơ đốc nhân để điều khiển người đó nói năng, cư xử, hành động theo ý muốn tốt lành của Ngài. Tất nhiên, việc “đóng đinh bản ngã” hay đoạn tuyệt với khuynh hướng phạm tội không phải là việc làm một lần đủ cả, nhưng phải là việc thường xuyên. Đây chính là điều Thánh Phao lô nói, “tôi chết hàng ngày...” (1Cô-rinh-tô 15:31). Một khi *Đức Thánh Linh cầm quyền làm chủ thường xuyên*, Ngài sẽ thường xuyên giúp Cơ-đốc nhân tiêu diệt bản ngã - là việc con người bất lực, như sứ đồ Phao-lô viết trong Rô-ma 8:13, “Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống.”

Tuy nhiên, tiến trình trao quyền làm chủ cho Đức Thánh Linh trong thực tế thay đổi từng cá nhân. Có những người ngay sau khi tin Chúa đã bằng lòng đầu phục Chúa hoàn toàn, như Xa-chê, như Phao-lô. Nhưng cũng có nhiều người, phải nhiều năm sau mới từ từ giao nộp từng lãnh vực, nhỏ trước, lớn sau, và có khi với thái độ do dự, tiếc nuối. Sau khi tin Chúa, có người phải phấn đấu nhiều năm mới có

quyết tâm không bỏ ngày thờ phượng Chúa, hay có quyết định dâng hiến cho Chúa hoặc quyết định dâng mình cho Chúa...

Trong một phương diện cần phải có một tiến trình đưa đến tình trạng đầy dẫy Đức Thánh Linh. Trong thực tế, đầy dẫy Đức Thánh Linh không phải là một tình trạng bền vững lâu dài, không phải vì Chúa không muốn, nhưng do bản chất bất định của con người, chính vì vậy, mạng lệnh “phải đầy dẫy Đức Thánh Linh” là một mạng lệnh truyền bảo chúng ta phải liên tục được Đức Thánh Linh chủ trị, sai khiến, hướng dẫn. Dù đầy dẫy Đức Thánh Linh, nhưng Cơ-đốc nhân vẫn tự do, không trở thành người máy của Chúa. Các thánh nhân trong Chúa vẫn có những lúc sa sút, yếu đuối, vấp phạm, cho nên con đường trở lại vẫn là từ Đức Thánh Linh là Đấng cáo trách để tín nhân hồi tỉnh, xưng tội, ăn năn, từ bỏ, để kinh nghiệm sự tha thứ kỳ diệu, chắc chắn như lời Chúa hứa, “Người nào giấu tội lỗi mình sẽ không được may mắn; Nhưng ai xưng ra và lìa bỏ sẽ được thương xót” (Châm Ngôn 28:13); “Nếu chúng ta xưng tội mình thì Ngài là thành tín,

công bình, tha tội cho chúng ta và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian ác” (1 Giăng 1:9).

Chỉ đời sống ở dưới quyền kiểm soát hoàn toàn của Đức Thánh Linh mới có kết quả và trái Thánh Linh sẽ được thể hiện rõ nét qua “lòng yêu thương, vui mừng, bình an, nhịn nhục, nhân từ, hiền lành, trung tín, mềm mại, tiết độ.” Hiển nhiên, tình trạng đầy dẫy Đức Thánh Linh với những kết quả trên trong đời sống, là giải pháp triệt để cho tình trạng băng hoại đến tuyệt vọng về đạo đức và tâm linh. Là Cơ đốc nhân thật chúng ta không chỉ “có thể” mà *cần phải được đầy dẫy Đức Thánh Linh* theo đúng mạng lệnh này.

Tóm lại, đầy dẫy Đức Thánh Linh không phải là một trạng thái xúc cảm hưng phấn, “cảm thấy” tràn ngập quyền năng Thánh Linh, nhưng là tình trạng bình thường, bình tĩnh, can đảm trước mọi tình huống và trước mọi quyết định nhỏ và lớn trong cuộc sống được Đức Thánh Linh chủ trị, hướng dẫn và điều khiển dựa trên các nguyên tắc Kinh Thánh. Đầy dẫy Đức Thánh Linh là mạng lệnh để chúng ta tuân thủ, hàm

ý rằng, chính chúng ta là người chịu trách nhiệm cuối cùng trong quyết định vâng theo mệnh lệnh đó. Đức Thánh Linh sẽ sẵn sàng hỗ trợ, thôi thúc, khích lệ, nhắc nhở thậm chí ban khao khát trong lòng. Phần chúng ta phải đáp ứng và bày tỏ với Chúa khao khát này, và hàng ngày tha thiết chân thành xin Đức Thánh Linh đóng đinh, tiêu diệt bản ngã. Chúng ta phải cầu nguyện thành lời, nếu cần thì viết ra lời cam kết xin Chúa giúp mình đoạn tuyệt với các khuynh hướng tội lỗi, gian ác, những thói quen xấu, những tư tưởng, lời nói, hành vi trái với các nguyên tắc chân thật, thánh khiết yêu thương, công chính trong Lời Chúa. Kết quả của một đời sống thường xuyên đầy dẫy Đức Thánh Linh là bông trái Thánh Linh như hầu hết chúng ta đều biết, “yêu thương, vui mừng, bình an, nhịn nhục, nhân từ, hiền lành, trung tín, mềm mại, tiết độ,” nhưng tất nhiên trong những tính cách và mức độ khác nhau theo ơn Chúa ban.

Mục Sư Nguyễn Đăng Minh

NUÔI DẠY CON

Trong Xã Hội Ngày Nay



C húng ta đang sống tại Hoa Kỳ, đất nước mà hơn 200 năm qua được mệnh danh là nước Cơ-đốc giáo, không chỉ vì đại đa số người dân Mỹ tin Chúa và thờ phượng Chúa, mà nền tảng chính trị và giáo dục của Hoa kỳ cũng đặt trên tiêu chuẩn của Kinh Thánh và niềm tin Cơ-đốc. Nhưng từ giữa thế kỷ 20 cho đến nay, thế hệ con cháu người Mỹ tin Chúa dần dần bỏ đức tin của cha ông; trong khi đó, số người vô thần ngày càng đông, họ lên tiếng đòi loại bỏ ảnh hưởng Cơ-đốc giáo ra khỏi trường học và công sở, nói rằng niềm tin tôn giáo là vấn đề cá nhân, chỉ được nói đến trong nơi thờ phượng mà thôi. Vì sự tấn công của nhóm người này, trường học dần dần bỏ giờ cầu nguyện, không dạy Mười Điều Răn và cuối cùng, loại bỏ luôn Kinh Thánh ra khỏi học đường. Tất cả những điều này đã khiến thế hệ trẻ Hoa Kỳ mất đức tin nơi Chúa.

Điều xảy ra cho Hoa Kỳ ngày nay cũng giống như điều xảy ra cho con dân của Chúa ngày xưa, được ghi lại trong Kinh Thánh như sau: “Rồi cả thế hệ ấy cũng được tiếp về cùng tổ phụ mình, và một thế hệ khác tiếp nối; chẳng biết Đức Giê-hô va, cũng chẳng biết các công việc mà Ngài đã làm cho Y-sơ-ra-ên. Bấy giờ dân Y-sơ-ra-ên làm điều ác dưới mắt Đức Giê-hô-va, phụng sự các thần tượng Ba-anh, lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình ...” (Các Quan Xét 2:10-12).

Một nghiên cứu của tổ chức Gallup, là cơ quan đáng tin cậy cho biết, trong thập niên 2000 có 70% người dân Mỹ

đi nhà thờ Cơ-đốc (Công Giáo và Tin Lành), nhà hội Do Thái hoặc nhà thờ Hồi Giáo, nhưng ngày nay con số đó chỉ còn khoảng 47%. Một số hội thánh giữ được cơ sở, không phải bán đi nhờ có những tổ chức khác thuê để dùng vào những dịch vụ khác nhau hoặc dùng đất trong khuôn viên nhà thờ để xây nhà cho thuê.

Người Việt chúng ta định cư tại Hoa Kỳ đã gần năm mươi năm, thế hệ trẻ trong gia đình Cơ-đốc Việt Nam được sinh ra, lớn lên tại đây và đang đi học tại các trường Mỹ, sự thay đổi về niềm tin Cơ-đốc của người Mỹ cũng ảnh hưởng nhiều trên con cháu chúng ta, vì vậy chúng ta cần biết những gì đang xảy ra trong xã hội Mỹ ngày nay.

A. Lý Do Thanh Thiếu Niên Ngày Nay Rời Bỏ Niềm Tin Cơ-đốc

I. Vì Ảnh Hưởng của Xã hội

1. Về mặt luân lý và đạo đức

Tiêu chuẩn đạo đức và luân lý của xã hội Mỹ suy đồi thậm tệ, xã hội chấp nhận những điều tệ hại như:

- Cho sử dụng cần sa, ma túy: Mọi người được tự do trồng, chế biến cần sa ma túy và đem tới tận nhà người mua.

- Phá thai: giết thai nhi vô tội mà gọi đó là quyền của người phụ nữ, và là chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ. Tháng Sáu vừa qua, khi Tối Cao Pháp Viện bãi bỏ luật Roe v. Wade, là luật cho phá thai, ban hành từ năm 1973, hầu như cả nước đi biểu tình để phản đối, đa số là phụ nữ. Gần đây, Tiểu Bang California ban bố luật AB 2223, hợp thức hóa việc giết chết những em bé đã được sinh ra: từ những em mới chào đời cho đến những em đã sống được 4 tuần.

- Nam nữ sống chung không cưới hỏi được chấp nhận, ngay cả trong cộng đồng Cơ-đốc.

- Hôn nhân đồng giới tính được nhà nước chấp nhận, ủng hộ, nhiều luật cổ xúy nếp sống tội lỗi được ban hành: The Equality Act được đề cao; Tổng thống Mỹ ra lệnh treo cờ bảy màu tại tòa Đại sứ Mỹ trên toàn thế giới trong tháng Sáu, là tháng gọi là “Gay Pride Month!”

- Việc chuyển đổi giới tính được nhà nước khuyến khích, cơ quan y tế sẽ giúp đỡ các em nhỏ chuyển giới, cha mẹ không có quyền phản đối!!

- Ngày nay người ta nói rằng con người có nhiều giới tính, một người có thể có 2 giới tính hoặc không thuộc giới tính nào.

Con em chúng ta, kể cả những em được trưởng dưỡng trong Hội Thánh, bị ảnh hưởng nặng nề bởi những chủ trương đi ngược với Kinh Thánh như trên.

2. Về mặt Đức tin và Tâm linh

Tình trạng chung:

- Cơ-đốc giáo không còn là niềm tin của đa số dân chúng Hoa kỳ.

- Đạo Chúa và Lời Chúa (Kinh Thánh) bị chê cười, chế giễu. Nhiều người tuyên bố không tin Kinh Thánh là Lời của Đức Chúa Trời.

- Chống nghịch Chúa: Một số người nói: “Đức Chúa Trời là ai mà đặt ra những luật lệ tôi phải vâng theo?”

- Nhiều Hội Thánh đóng cửa, nhà thờ phải bán đi.

- Một số nhà lãnh đạo Hội Thánh không nêu gương tốt. Nhiều mục sư gây vấp phạm.

- Những tôn giáo của đời phát triển mạnh mẽ.

II. Vì Ảnh Hưởng của Học Đường

1. Đa số giáo sư Trung học/Đại học ngày nay là người vô thần, chống nghịch Chúa. Số giáo sư đại học vô thần nhiều gấp năm những nhóm người khác trong xã hội. Trường học không được phép nhắc đến Chúa, không được cầu nguyện, không dạy về công cuộc sáng tạo, nhưng dạy về thuyết tiến hóa.

2. Nhiều giáo sư không có thiện cảm với người trẻ Cơ-đốc. Hơn 50% giáo sư xem sinh viên Cơ-đốc là nhóm người họ không ưa thích, vì cho rằng sinh viên Cơ-đốc thiếu cận, hẹp hòi, và hay phán đoán, lên án người khác.

3. Nhiều giáo sư vô thần viết sách quảng bá chủ thuyết của mình, nhắm vào thanh thiếu niên. Những người có ảnh hưởng lớn như: Richard Dawkins, Sam Harris, Christopher Hitchens. Thanh thiếu niên thích đọc những sách này nên bị ảnh hưởng nặng nề.

4. Cha mẹ không gần con, không biết con mình đọc gì, xem gì trên mạng, theo dõi tin tức gì và ủng hộ những chủ trương của phe phái nào.

III. Vì Đức Tin Các Em Không Vững Chắc

1. Các em không được cha mẹ hướng dẫn tin Chúa từ khi còn nhỏ, trước khi đến tuổi đi học.

2. Các em đi nhà thờ với cha mẹ nhưng chưa bao giờ thật sự tin Chúa. Nhiều cha mẹ nghĩ rằng đưa con đến nhà thờ, vào học lớp thiếu nhi là đủ, là xong bốn phận.

3. Các em có những thắc mắc/nghi ngờ liên quan đến đức tin mà không tìm được lời giải đáp.

4. Các em thanh thiếu niên đặt sai thứ tự ưu tiên trong đời sống: Không thấy nhu cầu tâm linh là quan trọng.

5. Các em sợ mất bạn, sợ bạn chê cười, muốn giống bạn nên sẵn sàng chạy theo đám đông.

6. Trước khi vào trung học/đại học, các em không được trang bị Lời Chúa kỹ càng.

7. Mục vụ Thanh Thiếu Niên trong Hội Thánh không chú tâm xây dựng đức tin cho các em.

IV. Vì Cha Mẹ Không Nghiêm Túc Hướng Dẫn Con Trong Đức Tin

Những lý do chính khiến con em trong gia đình Cơ-đốc lớn lên không tin Chúa:

1. Cha mẹ không thấy truyền lại đức tin cho con là điều quan trọng nhất trong trách nhiệm nuôi dạy con cái.

2. Cha mẹ không làm gương cho con qua đời sống đức tin của chính mình.

3. Cha mẹ không giúp con cái phát triển nếp sống đức tin hằng ngày: Đọc Kinh Thánh, cầu nguyện, tôn cao Chúa, cảm tạ Chúa, hát ca ngợi Chúa trong sinh hoạt hằng ngày của gia đình.

4. Con cái không thấy gia đình mình thật sự có niềm vui và bình an của Chúa ngự trị.

** Các Nhà Nghiên Cứu cho biết: Trong số thanh thiếu niên Mỹ rời bỏ đức tin, chỉ **11%** lớn lên trong gia đình cha mẹ kính yêu Chúa, có đức tin vững vàng nơi Chúa; **89%** lớn lên trong những gia đình cha mẹ theo Chúa nửa vời, đi nhà thờ nhưng không thật sự sống đời sống của người Cơ-đốc.

B. Điều Cha Mẹ Cần Làm Để Giúp Con Giữ Vững Đức Tin

1. Vâng theo mạng lệnh Chúa truyền

Lãnh Tu Môi-se truyền dạy con dân Chúa: *“Hỡi Y-sơ-ra-ên! Hãy nghe: Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là Giê-hô-va có một không hai. Anh em phải hết lòng, hết linh hồn, hết sức lực mà kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Hãy ghi lòng tạc dạ những lời mà tôi truyền cho anh em ngày nay. Hãy ân cần dạy dỗ điều đó cho con cái anh em, và phải nhắc đến khi anh em ngồi trong nhà cũng như lúc ra ngoài đường, khi anh em đi ngủ cũng như lúc thức dậy”* Phục truyền chương 6:4-7.



- Để thi hành mạng lệnh này, cha mẹ trong Chúa cần có những điều sau:

- **Biết rõ** Đức Chúa Trời mà mình tôn thờ là ai, Ngài làm gì cho con người.
- Hết lòng, hết ý, hết sức **kính yêu** Chúa.
- Biết Lời Chúa, ghi nhớ và **thực hành** Lời Chúa dạy trong đời sống.
- **Ân cần**, hết lòng chú tâm **dạy** Lời Chúa cho con cái.

- Dạy Lời Chúa cho con mọi lúc, **mọi nơi**, bất cứ lúc nào có cơ hội ở gần bên con.

2. Dạy Lời Chúa khi con còn thơ ấu

“Hãy dạy cho trẻ thơ con đường nó phải theo, để khi trở về già nó cũng không lìa khỏi đó” - Châm ngôn 22:6

Dạy con biết Chúa rõ ràng, hướng dẫn con **tiếp nhận** Chúa làm Cứu Chúa của mình càng sớm càng tốt, nhất là trước khi con đến tuổi đi học.

3. Tạo cơ hội, tận dụng thì giờ chăm sóc đức tin của con

“Hãy xem xét cẩn thận về cách sống của anh em, đừng sống như người đại dột nhưng sống như người khôn ngoan. Hãy tận dụng thì giờ vì những ngày là xấu. Vì vậy đừng trở nên như người đại dột nhưng phải hiểu rõ thế nào là ý muốn của Chúa” (Ê-phê-sô 5:15-17, BHT).

Ý muốn của Chúa là: cha mẹ nhắc đến Chúa, dạy Lời Chúa cho con trong mọi lúc, mọi nơi:

- . Trong bữa cơm gia đình. Trước khi con đi ngủ.
- . Khi đưa con đi học, đi nhà thờ
- . Khi con bệnh không đi học. Khi gia đình đi nghỉ hè
- . Bất cứ lúc nào ở gần bên con.

Hãy dành thì giờ chăm sóc đức tin của con cái, các em lớn rất mau và chúng ta sẽ mất cơ hội.

4. Làm gương cho con qua cách sống và cư xử hằng ngày

Thực hành Lời Chúa trong:

- Cách cha mẹ **thờ phượng** Chúa, hầu việc Chúa.
- Cách cha mẹ **cư xử** nói năng với nhau hằng ngày.
- Cách cha mẹ đối xử với người **hầu việc** Chúa, với anh chị em tín hữu trong Hội Thánh.

5. Thông cảm khi con có những nghi ngờ, thắc mắc về đức tin.

- Tìm hiểu về tuổi thiếu niên để biết và thông cảm với con.
 - Đọc sách, học Kinh Thánh, nghiên cứu về Lời Chúa để trả lời những thắc mắc của con.
- ** Đừng bao giờ la mắng khi con nghi ngờ Lời Chúa hay nghi ngờ tình yêu của Ngài.

6. Yêu thương con vô điều kiện

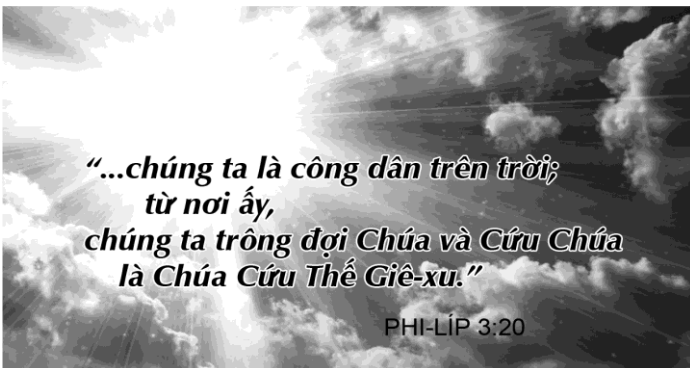
a. Yêu con như Chúa yêu chúng ta

b. Yêu con dù con làm chúng ta buồn lo, thất vọng.

Xin lời khuyên của sứ đồ Phi-e-rơ nhắc nhở, cảnh tỉnh tất cả chúng ta trước những nguy hiểm của xã hội hôm nay: *Hãy tiết độ và tỉnh thức: kẻ thù nghịch anh em là ma quỷ, như sư tử rống, đi rình mò chung quanh anh em, tìm kiếm người nào nó có thể nuốt được - I Phi-e-rơ 5:8*

Cầu xin Chúa thêm đức tin và ơn sức để chúng ta có thể làm trọn trọn trách Chúa giao. A-men.

Minh Nguyễn





Lễ Kỷ niệm 25 năm Thánh Kinh Thần Học Viện

Cảm tạ ơn Chúa cho chúng tôi có cơ hội bày tỏ lòng cảm tạ, ngợi khen Ba Ngôi Đức Chúa Trời và tri-ân quý Tội con Chúa đã dự phần trong sự hình thành và phát triển Thánh Kinh Thần Học Viện trong suốt 25 năm qua.

Đây là một cơ hội nhìn lại, sau một chặng đường tương đối khá dài từ ngày thành lập Cơ quan giáo dục và đào tạo người hầu việc Chúa này, cho nhân sự Hội thánh địa phương đến người hầu việc Chúa trong Giáo hạt, trải rộng nhiều nơi khác, nhất là tại quê nhà Việt nam chúng ta.

Đây là một nỗ lực thực hiện của rất nhiều người yêu mến Chúa, với quyết tâm xây

dựng Hội thánh Chúa trên nền tảng của lẽ thật, là Lời sự sống.

Khi hồi tưởng công việc Chúa này, chúng ta khám phá có các qui luật và mô hình mà Chúa làm, qua lịch sử dân Y-sơ-ra-ên, Hội Thánh và đời sống cá nhân con dân Chúa trải qua mọi thời đại.

Chúng ta khám phá hai bình diện thuộc linh và tổ chức và ba nguyên tắc tiềm tàng Chúa đã thực hiện công việc Ngài.

Một khởi điểm quan trọng
Khởi điểm này rất quan trọng như: Tin lành đến Việt Nam năm 1911 do Hội The Christian and Missionary Alliance. Giáo Hạt Việt Nam

Hoa Kỳ thành lập năm 1975 và Thánh Kinh Thần Học Viện bắt đầu vào năm 1997.

Ý nghĩa bắt đầu này giống ngày sinh nhật của mỗi người. Ngày tin Chúa bắt đầu một đời sống tâm linh.

Kinh Thánh cũng cho thấy các khởi điểm quan trọng như công cuộc sáng tạo thế giới, Kinh thánh xác định là do Đức Chúa Trời.

-*"Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất"* (Sáng 1:1). Hay nguồn gốc và bản thể của Đấng Cứu Thế:

"Ban đầu có Ngôi Lời, Ngôi Lời ở cùng Đức Chúa Trời và Ngôi Lời là Đức Chúa Trời (Giăng 1:1). Hay Kinh thánh là Lời Chúa cũng chung một nguồn gốc "Trước hết": "Điều có từ trước hết là điều chúng ta đã nghe, điều mắt chúng tôi đã thấy, điều chúng tôi đã ngẫm và tay chúng tôi đã sờ về Lời sự sống (1Giăng 1:1).

Như thế sự Sáng tạo, Ngôi Lời và Kinh thánh, đều có một khởi điểm trong dòng lịch sử của loài người.

Đời sống một người cũng có một khởi điểm và Thánh Kinh Thần Học Viện cũng có một khởi điểm mà khi so

sánh chúng ta sẽ thấy mối tương đồng của sự dẫn dắt của Chúa Thánh Linh và trong cái nhìn tâm linh có từng giai đoạn phát triển cách thích thú diệu kỳ.

Tiến trình phát triển

Sự bắt đầu tin Chúa của một tín hữu giống như một em bé (teknon - a baby) cần sữa mẹ khi đói, nước uống khi khát. Như sứ đồ Giăng gọi là *"con cái Đức Chúa Trời"* (Giăng 1:12) và Phi-e-rơ xác định *"hãy ham thích sữa thiêng liêng của Đạo, như trẻ con mới đẻ vậy anh em nhờ đó lớn lên mà được rồi linh hồn"* (1Phi-e-rơ 2:2).

Các yếu tố này cần thiết để em bé được lớn lên hay tăng trưởng phần thể xác. Thêm vào đó em bé này cần dạy dỗ chăm sóc của cha mẹ, và giáo dục bởi thầy cô giáo hay tăng trưởng thuộc Linh bởi sự dẫn dắt của Thánh Linh để trở nên người trưởng thành hay thành nhân mà Kinh thánh gọi là - *"con Đức Chúa Trời"* (huios) - Rôma 8:14.

Tiến trình thuộc linh này phải được sự dẫn dắt của Thánh Linh. Một từng trải khi thắng khi thua, mà Phao lô mô tả trong La-mã chương thứ 7. Cuối cùng phải thốt lên

Ban ngày dân Chúa đi trong đồng vắng có trụ mây, bóng mát phủ che. Ban đêm có trụ lửa sưởi ấm soi đường. Hai thiên thể này giống như một máy điều hòa không khí



“Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Giê-xu Christ, là Chúa chúng ta” (7:25).

Khi nhìn lại lịch sử tuyển dân Chúa là dân Y-sơ-ra-ên và Hội thánh hiện nay, chúng thấy các nét tương đồng rõ rệt.

Chúa Dẫn Dắt

Dân Y-sơ-ra-ên ngày xưa tương đồng với Hội thánh ngày nay.

Sự giải cứu dân Y-sơ-ra-ên khỏi nhà nô lệ Ê-díp-tô tiêu biểu cho sự giải cứu sự cai trị của tội lỗi của tín hữu trong Hội thánh.

vĩ đại che chở dẫn đưa dân Chúa có đến hàng triệu người suốt 40 năm trong đồng vắng. Quả là một sự dẫn dắt phi thường, lạ lùng chưa hề có trong lịch sử loài người. Hiện tượng diệu kỳ đó, mô hình dẫn dắt của Đức Chúa Trời chuyển tải qua một ý nghĩa huyền nhiệm cho Hội thánh ngày nay mà khi khám phá chúng ta sẽ nhìn thấy sự vận hành của Chúa rất ngoạn mục.

Trụ lửa ngày xưa từ đó Đức Giê-hô-tên phân dạy dân Chúa, thì đến ngày *Lễ Ngũ tuần, tại Giê-ru-sa-lem,*

môn đồ nhóm họp nhóm họp tại một chỗ...Các môn đồ thấy lưỡi rời rạc từng cái một, như lưỡi bằng lửa hiện ra đậu trên mỗi người trong bọn mình” (Công 2:1,2). Sự dẫn dắt và ban ân tứ tập thể đối chiếu với cá nhân mà ngày nay con dân Chúa trong Hội thánh chịu trách nhiệm đời sống tin kính của mình qua sự đầu phục sự dẫn dắt của Thánh Linh.

Trụ lửa ngày xưa tiêu biểu cho sự hiện diện của Chúa cho dân Y-sơ-ra-ên thế nào thì lửa Thánh Linh ban cho tôi con Chúa trong Hội thánh ngày nay được ơn trong sự thờ phượng và hầu việc Ngài thế ấy.

Chúa cung cấp thức ăn ngày xưa trong đồng vắng, thì Hội thánh được bánh hằng sống chính là Chúa Giê-xu “*Ta là bánh của sự sống*” (Giăng 6:35). Nước từ vàng đá khi xưa trở nên “*sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình*” cho những ai đến và tiếp nhận Chúa Cứu Thế (Giăng 7:37-38). Nơi thờ phượng trong Đền Tạm, rồi đến Đền thờ nguy nga Giê-ru-sa-lem khi xưa trở nên Nhà

nguyện, thánh đường là nơi tôn thờ Chúa. Rồi đến các trường đào tạo tiên tri ngày xưa giờ đây đến các Chúng Viện hay Thánh Kinh Thần Học Viện. Đó là góc nhìn lịch sử. Sự trùng hợp và tương tự gợi nhớ lộ trình của Chúa cho dân sự Ngài xưa mãi đến hôm nay. Giờ đây chúng ta có:

Cơ hội nhìn lại các bước tiến triển Thánh Kinh Thần Học Viện Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ.

Chúng ta thấy sau 25 năm, Chúa đã chọn một số người đứng ra đáp ứng nhu cầu đào tạo nhân sự cho Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ trong giai đoạn phát triển.

Với buổi khởi đầu rất khiêm nhường trong một địa điểm giới hạn, Đức Chúa Trời đã chúc phước và dẫn dắt cách kỳ diệu cho việc giáo dục Thánh kinh và Thần Học để đào tạo thêm người hầu việc Chúa cho Giáo Hạt và nhiều nơi khác, đặc biệt cho người dân tộc ở quê nhà.

Để hình thành một Học viện dạy Lời Chúa như Thánh Kinh Thần Học Viện không đơn giản, nhất là Chương

trình học vụ từ bậc Cao đẳng đến Cử nhân và Cao học là một qui trình rất nhiều đòi hỏi như ban giáo sư đầu tiên gồm có ba người là: cố Mục sư Nguyễn Bá Quang, Mục sư Nguyễn Thỉ và Mục sư Nguyễn Anh Tài.

Chúa ban cho việc xin giấy phép của Bộ Giáo Dục tiểu bang được chuẩn thuận. Cơ sở hoạt động và cư xá sinh viên được có sẵn tại Trung Tâm Tin lành. Thêm vào đó việc chiêu sinh và ngân sách hoạt động lần lượt hình thành trong ơn dẫn dắt của Chúa.

Ơn Chúa ban cho Viện trong suốt 25 năm qua không thể kể xiết như tinh thần của sứ đồ Phao-lô "*Cảm tạ Đức Chúa Trời, sự ban cho của Ngài không xiết kể*". Tôi xin nêu lên một vài nét chính để tỏ lòng cảm tạ ơn Chúa trong cơ hội này mà thôi.

Về cơ sở. Sau khi sử dụng bảy năm dãy nhà dài trong khuôn viên Giáo Hạt, Chúa cho Viện tạo mãi được cơ sở rất tốt đẹp góc đường Brookhurst và Broadway cách đó khoảng 3-5 phút lái xe! Đây là một cơ sở đầy đủ

tiện nghi mà tôi tin tất cả quý tôi con Chúa có dịp ghé qua, đều nhận biết là sự ban cho đặc biệt của Chúa. Cơ sở cũ dùng làm cư xá cho sinh viên và Viện có mua thêm một cư xá nữa cho sinh viên có gia đình ở đường Alamo cách đó khoảng 10 phút.

Trong 25 năm qua, Chúa ban ơn cho Viện hoạt động theo qui trình giáo dục như các Trường đại học và Chung Viện của tiểu bang là 2 khóa thường xuyên bốn tháng vào Mùa Thu và mùa Xuân và hai khóa Ngắn Hạn Mùa Đông và Mùa Hè, kéo dài một tháng tạo cơ hội cho các sinh viên đến từ các tiểu bang khác và từ Việt Nam.

Dù hai năm qua bị giới hạn dịch bệnh Covid 19, Viện vẫn tiếp tục hoạt động qua trực tuyến với kết quả rất khích lệ. Ngoài ra, Viện cũng mở thêm 3 Trung tâm vùng là Bắc California, Washington DC và Philadelphia nay dời về Lancaster, Pennsylvania do các Giáo sư Viện điều hành.

Khi nhìn lại xa hơn một chút, khi hoàn cảnh đất nước Việt Nam chưa có Trường

dạy Lời Chúa cả hai miền Nam Bắc, thì Thánh Kinh Thần Học Viện đã tổ chức:

1. *Lớp học tại Bangkok, Thailand*, Viện cấp học bổng toàn phần gồm vé phi cơ, khách sạn và phạn phí cho một số sinh viên ưu tú đến từ Việt Nam theo học một chương trình một tháng, mỗi ngày 8 tiếng. Một năm hai lần vào năm 2000-2002. Kết quả là một Lễ Tốt Nghiệp được tổ chức long trọng, chu đáo cho 17 sinh viên hoàn tất chương trình. Nếu không bởi ơn dẫn dắt của Chúa thì không ai tin Thánh Kinh Thần Học Viện GHVN có thể thực hiện được.

Bắc Việt Nam được Chúa mở đường qua sự hợp tác của Thánh Kinh Thần Học Viện. Ban Chấp Hành Tổng Hội Miền Bắc mời và chính quyền chấp thuận. Có sự hợp tác đó, Tổng Hội Miền Bắc được chính quyền chấp thuận thành lập Trường Thần Học đào tạo người hầu việc Chúa Miền Bắc tại Hà Nội đang hoạt động và Lễ Tốt Nghiệp lần thứ ba tổ chức vào tháng 6 năm 2022 vừa qua.

3. Khóa Ngắn Hạn.-

Trước khi có dịch bệnh Covid 19 hai năm về trước, Viện tổ chức hai khóa Ngắn Hạn Mùa



2. Hà Nội Việt Nam

Thời gian trôi qua, việc đào tạo người hầu việc Chúa Miền

Đông tháng Giêng và Mùa Hè vào tháng sáu kéo dài một tháng cho mỗi khóa. Sinh

viên từ các Tiểu bang tại Hoa Kỳ và từ Việt Nam ghi danh theo học mỗi ngày 8 giờ. Chúa chúc phước thật kỳ diệu trong học trình này. Ngoài kiến thức và trau dồi Lời Chúa, các sinh viên sống chung và chia sẻ kinh nghiệm



và cảm thông trong chức vụ thật ích lợi và ấm áp. Mỗi người ra về mang theo nhiều kỷ niệm khó quên trong lộ trình theo học Lời Chúa tại Viện.

4. Giáo dục trực tuyến.

Chúng ta thường nói: trong cái rủi có cái may. Trong khó khăn thách thức tìm thấy phước hạnh. Dịch Covid 19 đã làm cho đời sống xáo trộn, buồn đau cho nhiều người.

Tuy nhiên, về một phương diện tích cực, Chúa mở một cánh cửa mới cho sự giáo dục của Thánh Kinh Thần Học Viện qua chương trình dạy trực tuyến. Dù không trực diện, Giáo sư và sinh viên có thể gặp nhau trên màn hình. trong lớp học mọi người có thể nghe, thấy và trao đổi bài học, bài làm vui vẻ với nhau. Điều tích cực nhất là sinh viên ít tốn kém khi theo học trực tuyến và có thêm nhiều sinh viên ghi danh theo học.

Tóm lại, tôi xin thay cho Ban Giáo sư và Sinh viên Thánh Kinh Thần Học Viện bày tỏ lòng cảm tạ ngợi khen Đức Chúa Trời đã chúc phước cách diệu kỳ cho cơ quan đào tạo người hầu việc Chúa trong Giáo Hạt và chân thành tri ân quý Hội thánh và ân nhân đã nhiệt tâm cầu thay và hỗ trợ cho Viện suốt 25 năm qua cho nên chúng ta mới có được như ngày hôm nay. Nguyện sự vinh quang thuộc về Chúa. Amen!

Mục sư Nguyễn Anh Tài.
Viện Trưởng



VÙNG TRUNG TÂY - HỘI ĐỒNG BỒI LINH 2022

Sau hai năm bị gián đoạn vì dịch bệnh, tạ ơn Chúa đã cho Hội Đồng Bồi Linh Vùng Trung Tây đã được tổ chức từ ngày 27 – 29/5/ 2022 tại Hội Thánh Minnesota.

Dù có những tác động nhất định của dịch bệnh, vật giá, địa bàn trải rộng trên nhiều tiểu bang, nhưng các tôi con Chúa từ hầu hết các Hội Thánh đều có mặt tại Hội Đồng. Chủ đề chính của Hội Đồng là “CHUẨN BỊ NGHÊNH ĐÓN VUA”. Chúa đã dùng các sứ điệp Lời Chúa qua các diễn giả để ban phước cho Hội Đồng. Với lòng khao khát Lời Chúa, với đức tin và niềm hy vọng chắc thực vào sự trở lại của Đức Chúa Jesus Christ, là Đấng Chủ tể hạnh phước, là Vua của mọi vua, là Chúa của mọi chúa (1 Ti-mô-thê 6:15), trên 300 Tôi Con Chúa đã chăm chỉ lắng nghe sự phán bảo của Chúa Thánh Linh với mỗi đời sống mình trong thời kỳ cuối cùng này.

Song song với Hội đồng Việt ngữ là Hội đồng dành cho trên 60 bạn trẻ nói tiếng Anh do MS Phan Trần Dũng, phụ trách giảng dạy. Ngoài việc lắng nghe Lời Chúa, giao lưu sinh hoạt, các em còn chung tay làm một số công tác thiện nguyện tại vài nơi trong thành phố Minneapolis. Các cháu Thiếu nhi cũng được các cô dạy Lời Chúa, tập hát và đã góp phần tôn vinh Chúa thật tuyệt vời trong giờ bế mạc Hội đồng.

Cám ơn Chúa, từ các giờ thờ phượng đến giờ trò chuyện quanh bàn ăn, tôi con Chúa đã dành cho nhau những câu

chuyện, những nụ cười thân mật, những lời thăm hỏi đậm đà tình yêu trong Chúa. Ai nấy đều thỏa lòng về những ơn phước Chúa ban và hẹn gặp nhau trong kỳ Hội đồng năm sau tại Des Moines, Iowa.

Mục Sư Lê Tân / QN HT Minnesota

Hội Thánh Lời Hằng Sống, Tennessee

Chiều Chúa Nhật 24/7/2022 lúc 2:00 Hội Thánh Lời Hằng Sống tổ chức lễ kỷ niệm 10 năm thành lập (2012-2022). Mục Sư Nguyễn Hoàng Chính, thư ký BCHGH rao giảng lời Chúa. Có sự hiện diện của Ban Đại Diện Cộng Đồng, Ban Đại Diện



Hội Cựu Quân Nhân, Hội Thánh Báp-tít Memphis, Mục Sư Douglas Kellum, Ông Bà Mục Sư Mai Hữu Thiện, quản nhiệm Hội Thánh Báp-tít Nashville, Hội Thánh Khởi Đầu Mới, thân hữu và con cái Chúa trong vùng. Cảm tạ Chúa cho có một thân hữu tiếp nhận Chúa. Sau buổi lễ, là giờ thông công vui vẻ. Cảm ơn Chúa.

Mục Sư Nhữ Đình Nhân / Quản Nhiệm

Hội Thánh San Fernando Valley, California

Tạ ơn Chúa, Hội Thánh San Fernando Valley đã tạo mãi được một cơ sở riêng sau gần 19 năm sinh hoạt, thờ phượng Chúa chung với một Hội Thánh người Mỹ trong vùng. Đức Chúa Trời thành tín đã đáp lời cầu nguyện và mong ước của con dân Chúa về một ngôi thánh đường gần cộng đồng người Việt trong thung lũng San Fernando. Cơ sở tuy đã cũ nhưng đáp



ứng được nhu cầu hiện tại của Hội Thánh trong mọi sinh hoạt. Đây là địa điểm tốt để Hội Thánh có thể phát triển và

mở mang vương quốc của Chúa. Vào Chúa Nhật ngày 06/11/22 vừa qua, Hội Thánh đã có buổi nhóm thờ phượng Chúa đầu tiên tại cơ sở mới, thật phước hạnh. Tôi con Chúa vô cùng vui thỏa và nức lòng mừng rỡ dâng lời tạ ơn Chúa.

Kính xin quý tôi con Chúa khắp nơi thêm lời cầu nguyện cho Hội Thánh San Fernando Valley để các đầy tớ Chúa và mọi tín hữu trong Hội Thánh chung lòng, hiệp sức trong việc sửa chữa cơ sở, cùng gây dựng đức tin cho nhau và tiếp tục sống rao truyền Phúc Âm cho đồng bào trong khu vực. Nguyện nhà Ngài trở nên nhà cầu nguyện, là nơi mang đến niềm tin và hy vọng cho nhiều người.

Thông Tín Viên

Ban Chấp Hành Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ

Mục sư Phạm Văn Hùng – Giáo Hạt Trưởng Lâm Thời
Mục sư Nguyễn Hoàng Chính – Thư Ký
Mục sư Nguyễn Thanh Phiên – Thủ Quỹ
Mục sư Đặng Minh Trí – Nghị Viên
Mục sư Trần Thiện Minh – Nghị Viên
Mục sư Lê Hoàng Thái An – Nghị Viên





Tiểu sử
Mục Sư Lê Thế Đình
(1940-2022)

Mục Sư Lê Thế Đình sinh ngày 4/2/1940 tại Tuy Hòa, Việt Nam, trong gia đình tin kính Chúa, là con thứ tư trong mười anh em trai.

Dù thông minh, hiếu học, ông chỉ được học hết lớp Ba, nhưng đã tự học và đậu bằng Tú Tài II.

1957: Gặp Chúa cách cá nhân, nhận Thánh Lễ Báp-têm và dâng mình hầu việc Chúa.

1979: Cùng Giáo Sĩ Thomas H. Stebbins truyền giảng lưu hành vùng Quảng Trị, Thừa Thiên, làm việc với Giáo Sĩ Robert Davis tại Trung Tâm Thanh Niên Huế.

1964 : Học tại Thánh Kinh Thần Học Viện Nha Trang.

1966: Quản nhiệm HT Vạn Giã, Khánh Hòa.

1970: Tốt nghiệp thủ khoa Thánh Kinh THV, tình nguyện đi truyền giáo cho sắc tộc Bru, Khe Sanh. Vì chiến tranh, phải di tản về Cù, Cam-lộ và Ta-nẫu.

1971: Lập gia đình với cô Đỗ Thị Hồng.

1972: Người Bru được tái định cư tại Buôn Jak, Dak Lak

1975: Cùng HT Bru được trực thăng đưa vào Nha Trang tị nạn.

21/3/1975: Được tấn phong Mục Sư, tại Nha Trang

1978-1984: Tù cải tạo (tôn giáo) hơn 6 năm.

1984-1990: Giáo Sĩ tại Ban Mê Thuột.

1991: Về Nha Trang chuẩn bị tị nạn HO.

1996: Định cư tại Hoa Kỳ.

1996-1997: Cộng tác Hội Thánh Westminster, CA.

1997-2001: Quản nhiệm Hội Thánh San Bernardino, CA.

2001-2003: Quản Nhiệm Hội Thánh Tempe, AZ.

2003-2009: Quản Nhiệm HT Dallas Fort Worth, TX.

2009-2011: Quản Nhiệm Hội Thánh Lời Sống, TX.

Tháng 10/2011: Về California

Sau hơn 50 năm tận tụy phục vụ Chúa, hơn 20 năm truyền giáo cho sắc tộc Bru, và nhất là hơn 6 năm tù, sức khỏe ông suy yếu khi về già, phải lọc máu suốt 10 năm nay. Mục Sư về với Chúa ngày 3/6/2022, để lại vợ, 6 con gái, 6 rể, 13 cháu ngoại và 7 anh em trai.



Tiểu sử
Mục Sư Võ Văn Rông
(1955-2022)

Mục Sư Võ Văn Rông, Quản Nhiệm Hội Thánh Liên Hữu Portland, Oregon, sinh ngày 26/3/1955 tại An Giang, Việt Nam trong một gia đình tin kính Chúa.

1969: Nhận Thánh Lễ Báp-tem tại Hội Thánh Cao Lãnh

1980: Gặp Chúa cách cá nhân

1982: Hứa nguyện dâng mình hầu việc Chúa trong một khóa huấn luyện nhân sự tại Hội Thánh An Đông, Sài-gòn, do Mục Sư Nguyễn Hữu Cương kêu gọi.

1984: Lập gia đình với Cô Trương Mộng Thúy.

1994-2000: Chấp Sự Hội Thánh Trần Hưng Đạo, Sài-gòn

2000: Định cư tại Hoa Kỳ.

2002: Quyết định học lời Chúa qua bài giảng của Mục Sư Nguyễn Thủ, tại Hội Đồng Giáo Hạt.

2007: Tốt nghiệp Cử Nhân Thần Học tại Thánh Kinh Thần Học Viện, GHVNHK. Hầu việc Chúa với Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ.

10/2008: Quản Nhiệm Hội Thánh Tin Lành Liên Hữu Portland, Oregon – *Hội Thánh đã gia nhập Giáo Hạt tháng 2/2008.*

7/2016: Được tấn phong Mục Sư thực thụ.

Đẹp ý Chúa, Mục Sư đã về an nghỉ trong Nước Chúa ngày 21/6/2022, hưởng thọ 67 tuổi, để lại vợ và hai con trai.



Tiểu sử
Mục Sư NC Nguyễn Đức Dũng
(1954-2022)

Mục Sư NC Nguyễn Đức Dũng, Phụ tá Quản Nhiệm Hội Thánh Tin Lành Ân Điển, Anaheim, California, sinh ngày 11/8/1954 tại Hà Nội Việt Nam.

1968: Tốt nghiệp Trung Học Kỹ Thuật Cao Thắng

1970: Tốt nghiệp Cán Sự Công Kỹ Nghệ - Trường Bách Khoa Trung Cấp Phú Thọ.

1975-1976: Nghĩa Vụ Quân Sự

1978: Tin Chúa

1979: Nhận Thánh Lễ Báp-tem

1982: Lập gia đình với Cô Nguyễn Thị Kim Hoa

1989-2006: Phục vụ Chúa trong BCHCS HT Nha Trang

1998-2005: Trưởng Ban Chứng Đạo HT Nha Trang

2006-2009: Bổ túc tốt nghiệp thần học tại Trung Tâm Nha Trang.

10/2010-9/2017: Phụ tá Quản Nhiệm, HTTL Nha Trang

11/2013-11/2017: Phòng sách Tin Lành Nha Trang. Ủy Ban Cơ-đốc Giáo Dục Tổng Liên Hội HTTLVN – Miền Nam.

1/2018: Định cư tại Hoa Kỳ

3/2018: Gia nhập Giáo Hội Việt Nam Hoa Kỳ và đang chuẩn bị được phong chức Mục Sư thực thụ.

Đẹp ý Chúa, Mục Sư đã về an nghỉ trong Nước Chúa ngày 26/8/2022, hưởng thọ 68 tuổi, để lại vợ, hai con gái, 2 con rể và 4 cháu.



Tiểu sử
Mục Sư Hồ Xuân Phong
(1920-2022)

Mục Sư Hồ Xuân Phong sinh ngày 14/9/1919 tại Phú Bông, Điện Bàn, Quảng Nam, có ba chị, hai anh và hai em.

Song thân Mục sư tin nhận Chúa lúc ông được ba tuổi. Ông tin Chúa và nhận thánh lễ báp-tem năm 13 tuổi, được tái sinh năm 15 tuổi.

Năm 1938, được Mục sư Tiến sĩ Tổng Thượng Tiết cầu nguyện xức dầu, được Chúa chữa lành bệnh suyễn. Ông dạy Trường Chúa Nhật, làm Trưởng Ban Thanh Niên và Thủ quỹ Hội Thánh Phú Lãnh.

17/9/1940: Được Chúa kêu gọi dâng mình phục vụ Chúa.

1941-1943: Học Trường Kinh Thánh

1942: Lập gia đình với cô Trần Thị Kim

1945-1954: Truyền đạo tập sự với Mục Sư Nguyễn Xuân Ba, Hội Thánh Khánh Bình, cùng đảm trách việc liên lạc giữa các Hội Thánh trong hai tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi với văn phòng Tổng Liên và Trường Kinh Thánh Đà Nẵng.

1954-1955: Xây lại nhà thờ Phú Lãnh trên nền cũ.

4/1956: Tốt nghiệp Trường Kinh Thánh

1956-1958: Chủ tọa Hội Thánh Trường An

1958-1962: Chủ tọa Hội Thánh Quế Sơn và Việt An

1964-1968: Chủ tọa Hội Thánh Pleiku và Hoa Lư

1969-1975: Chủ tọa Hội Thánh Tam Kỳ, Lý Trà, Trường Xuân, Quế Phương

1975-1992: Chủ Tọa Hội Thánh Cà-mau

Tháng Tư/1992: Đoàn tụ với các con tại Hoa Kỳ

Trong thời gian quản nhiệm các Hội Thánh, Mục sư cũng là thành viên Ban Trị Sự Đoàn Thanh Niên Trung Hạt, Ban Trị Sự Tổng Đoàn Thanh Niên, Ban Trị Sự Truyền Đạo và Dạy Đạo cho Thiếu Nhi của Tổng Liên Hội, Ban Trị Sự Địa Hạt và Ban Giảng Huấn Thánh Kinh Tiểu Học của Địa Hạt, Ban Tu Chính Điều Lệ của Tổng Liên Hội.

Mục sư Hồ Xuân Phong đã yên nghỉ trong Nước Chúa lúc 8 giờ 30, ngày 12 tháng 10, 2022, hưởng thọ 103 tuổi, để lại bốn con trai, ba dâu, sáu cháu nội và mười ba chắt.

Tôi là đứa
bé mồ côi.
Gia đình

hoàn toàn mất tin
tức của ba tôi sau
biến cố 30/4/1975,

rồi khi tôi được sáu tháng tuổi, mẹ qua đời sau cơn bạo bệnh, để lại hai chị em tôi cho bà nội nuôi. Bà tôi là góa phụ từ năm mới 29 tuổi, ông nội tôi, cố Truyền Đạo Nguyễn Hữu Thuận, hầu việc Chúa trên vùng Cao Nguyên đã bị ám sát. Bà tôi, một mình nuôi ba con và hai cháu nội. Dù trong hoàn cảnh đó, bà nội không quên dạy cho hai chị em nhỏ bé chúng tôi Lời Chúa, bà luôn nhắc chúng tôi phải kêu cầu Chúa, vì Ngài "là Cha kẻ mồ côi, và quan xét của người góa bụa" (Thi Thiên 68:5). Câu Kinh Thánh này là hy vọng, là niềm vui của bà cháu chúng tôi. Nên hai chị em tôi rất gần gũi với Chúa từ khi còn thơ bé. Tôi có Cha thiên thượng, dầu vậy, trong lòng vẫn ôm ấp ước mơ tìm lại được người cha mất tích, đã sinh thành ra mình trên đất này.

Năm 17 tuổi, tôi được gia đình người cô ruột sắp xếp cho đi Mỹ theo diện con lai. Tiếng Anh một chữ không biết, tôi cầu nguyện xin Chúa giúp tôi vượt qua rào cản ngôn ngữ. Tôi được nhà trường chấp thuận cho học 4 năm Trung Học, và nhờ đó Chúa giúp tôi chẳng những vượt qua rào cản ngôn ngữ mà còn là thủ khoa khi ra trường, được chọn làm người đọc diễn văn tốt nghiệp, là cơ hội cho tôi làm chứng về sự quan phòng của Chúa cho cuộc đời mình. Rồi tôi được học bổng toàn phần để tiếp tục theo học Đại Học UPENN.



Trong thời gian học Đại Học, tôi tham gia nhóm nhỏ học Kinh Thánh, mỗi thứ Năm đều có một diễn giả nào đó đến chia sẻ lời Chúa. Một lần nọ, diễn giả là anh Lee, sinh viên thần học, ở cùng khu chung cư với tôi. Anh chia sẻ câu chuyện người đàn bà góa Sa-rép-ta nuôi tiên tri Ê-li-sê, anh kết luận rằng, khi Chúa ban cho mình điều gì, Ngài muốn mình dùng điều đó để chia sẻ cho người khác. Rồi Lee nhìn các bạn, và đưa ra một đề nghị thật bất ngờ với tôi: "Hôm nay chúng ta sẽ áp dụng những gì mình vừa học," đưa mắt về phía tôi, Lee tiếp: "Tôi biết John - Nam, đã đính hôn với Gia-Ân tại Việt Nam, tôi biết anh rất muốn về Việt Nam thăm hôn thê, nhưng không đủ khả năng tài chánh. Hôm nay chúng ta sẽ giúp anh một vé máy bay nhé." Tôi không quen biết với Lee lắm, nhưng Lee đã âm thầm quan tâm đến tôi, nhận ra tình cảm đầy ắp của tôi dành cho Gia-Ân. Thế là cái giỏ được chuyển tay từ người này sang người khác. Số tiền quyên góp được trong buổi nhóm ngày hôm đó là \$2,200 dollars! Cầm giỏ tiền trong tay tôi không cầm được nước mắt. Rùng mình nhớ lại chuyện xảy ra cách đây vài hôm và sự đáp ứng mạnh mẽ, chân tình của nhóm bạn sinh viên đối với Lời Chúa. Nước mắt tuôn tràn, tôi nhận ra Chúa đã dùng cộng đồng cùng chung niềm tin để ban phước cho tôi, như cách Ngài ban phước cho góa phụ Sa-rép-ta. Trong nỗi xúc động đó, tôi chia sẻ với các bạn chuyện xảy ra cách đây vài hôm, tôi đã giúp một người phụ nữ nghèo 20 dollars và hôm nay Chúa đã cho tôi gấp trăm lần hơn. Số là cách đây ba hôm, buổi tối, trên đường đi học về, một phụ nữ da đen xin tôi tiền, tôi hỏi bà có muốn ăn tối với tôi không? Bà vui vẻ nhận lời, khi vào tiệm ăn bà khóc và nói rằng, Chúa biết hôm nay sinh nhật 65 tuổi của bà nên đã cho có người mời bà đi ăn. Sau đó khi biết bà cần 20 dollars để trả tiền nhà, tôi vét hết ví được 18 dollars, về nhà lục bạc cắc thêm được 2 dollars nữa. Nếu không có 20 dollars này bà sẽ bị đuổi khỏi nhà dù căn nhà bà đang ở là do sự giúp đỡ đặc biệt

của chính phủ dành cho, vì bà là nạn nhân sống sót duy nhất của một cơn hỏa hoạn. Sự thành tín của Chúa là lớn lắm! Dù câu chuyện của tôi nhỏ bé, tôi tưởng đã quên, nhưng Chúa đã dùng lòng tốt của các bạn để ban phước lại cho tôi. Hành trình đi tìm cha của tôi đã có khởi điểm từ đây. Không có gì là "chuyện nhỏ" trong chương trình vĩ đại của Đức Chúa Trời, Cha Thiên Thượng của tôi.

Tôi gọi điện thoại báo tin vui cho Gia-Ân: "Anh sắp được về thăm em!" và cũng không quên kể thêm chuyện tôi gặp chú Sơn ở Connecticut trong Trại Gia Đình Lancaster vừa qua. Chú Sơn cho biết vào năm 1975 chú được ở chung trại tỵ nạn với ông Thọ tại đảo Guam, "nhưng đã 24 năm qua, không biết ba con còn sống ở đó không!" Nghe tới đây Gia-Ân nói với tôi, "Anh đừng về thăm em, để dành mua vé máy bay đi Guam tìm ba đi." Thế là tôi thu xếp mọi việc, quyết tâm lên đường đi tìm ba. Ai cũng nói biết đâu mà tìm khi cả hai đều không biết mặt nhau. Tôi chỉ biết một điều duy nhất, ba tôi đã từng đến Guam! Tôi cầu nguyện xin Chúa, là Cha tôi, hướng dẫn hành trình này.

Ngày 15 tháng 12 năm 1999, tôi ra Phi Trường Philadelphia, khởi đầu một hành trình lòng ôm ấp từ lâu. Tới Houston, Texas, chuyển bay chuyển tiếp bị dời, tôi có thì giờ lang thang trong phi trường, gặp được chị Thanh, một phụ nữ lai đi với hai con nhỏ, biết chị đi Guam để hội ngộ với mẹ, sau nhiều chục năm không tin tức, mẹ đã bỏ chị lại Việt Nam cho bà ngoại vào năm 1975. Khi biết hoàn cảnh của tôi chị hết sức quan tâm. Khi mẹ chị ra đón tại Phi Trường Guam, chị đã thuật lại cho mẹ nhu cầu của tôi. Bà vồn vã cảm ơn tôi đã giúp cho con bà suốt hành trình, vì chị này không biết tiếng Anh, và bà hỏi ngay: "Ba của cậu tên gì?" Tôi đáp: "Dạ tên Thọ." Bà reo lên, "Tôi biết ông tên Thọ này." Không thể diễn tả hết cảm xúc của tôi lúc này, lại thêm một bất ngờ đến không thể tin được! Bà đề nghị về nhà bà nghỉ ngơi, rồi mai bà sẽ mời ông Thọ đến ăn trưa. Sáng hôm sau, bà chở chúng tôi đi tham quan

một vòng. Khi lái xe ngang qua một dãy chung cư, bà chỉ tay vào đó nói: "Ông Thọ ở trong khu nhà này!" Tôi lập tức nói với bà rằng tôi không còn muốn tham quan thành phố nữa, "Con nôn nóng quá, không chờ được đến mai, phải gặp ba con thôi!" Thế là, bà ghé vào gõ cửa, không ai trả lời. Ông đi vắng! Nhưng khi trở ra xe, bà bỗng thấy một chiếc pick-up chạy tới, liền reo lên: "Ông Thọ đó, xe ống đó, ống chắc đi đâu về!" Tôi quỳnh quáng lên, nói rằng, "Bà đừng nói gì, xem thử ống có nhận ra không!" Tôi nghĩ, thường trong các trường hợp này, linh tánh người ta rất bén nhạy. Nhưng rồi tôi đề nghị, tôi sẽ trốn không ra mặt. Thế nhưng khi bà chào hỏi ông Thọ, thì ông nói, "Lúc này tôi thấy ba người, sao bây giờ chỉ có hai, người kia đâu?" Tôi đành ra mặt, kỳ diệu thay, vừa thấy tôi, ông chạy ôm lấy tôi, khóc nức nở. Bà sửng người ngạc nhiên, "Sao ông biết là con ông?" Ông đáp: "Nó giống mẹ nó lắm! Vào nhà tôi chỉ bà xem!" Trong phòng khách, có tấm ảnh mẹ tôi, tấm ảnh này tôi cũng có! Lòng tôi reo mừng "Ôi Chúa ôi! Mọi điều này chỉ có thể đến từ Chúa!" Chuyến bay đến Guam quả là một bất ngờ từ Chúa, vì các giáo sư tại trường Đại Học cho phép tôi hoãn thi cử, cho nên tôi đi sớm hơn dự định một tuần, còn chị Thanh phải đi trễ hơn dự định hai tuần để đợi chồng cùng đi nhưng anh không xin nghỉ làm được, và Chúa cho chúng tôi có thể gặp nhau trên chuyến bay lịch sử này.

Tôi ở chơi với ba suốt ba tuần, không liên lạc với ai hết. Nghe ba tâm sự, tôi hiểu phần nào những u uẩn của ba. Ngày thơ bé, ông bà nội vì đi hầu việc Chúa, đã phải đưa con vào Cô Nhi Viện. Rồi ông Nội bị ám sát. Rồi đất nước đổi chủ... Ba tôi đã cay đắng với Chúa, hỏi Ngài rằng: Chúa ơi! Con đã làm gì mà mất hết vợ con. Đã nhiều lần ba muốn kết liễu cuộc đời mình, nhưng lòng lại nhủ lòng ráng đừng chết, lỡ con đi tìm mình thì sao... Lời nhắc nhở đó là lý do vì sao ông có thể sống nổi đến ngày hôm nay. Trong sự dẫn dắt diệu kỳ của Chúa, ngày cha con gặp nhau đã

đến. Tôi đã thuyết phục ông thu xếp qua Mỹ sống với con cái và với nhiều người thân khác muốn đón tiếp ông. Khi tôi báo tin sẽ đưa ba về Mỹ ai nấy bán tín bán nghi. Không biết tôi sẽ đưa ai về đây! Tại Phi Trường Philadelphia, gần 50 người trong đại gia đình khóc mừng trong ngày hội ngộ, các hành khách khác tò mò không biết chuyện gì. Khi biết ra, họ cũng cùng khóc cười với chúng tôi.

Một năm sau, tôi lập gia đình, rồi có người làm mai cho ba tôi một phụ nữ tại Hội Thánh Connecticut và chính tôi đứng ra tìm nhà hàng tổ chức đám cưới cho ba. Khi Chúa can thiệp, điều diệu kỳ sẽ xảy ra! Điều vui nhất cho tôi là ba không còn cay đắng với Chúa nữa, mà thấy Chúa là Cha nhân từ, tràn đầy tình thương.

Một hành trình tìm cha đầy ắp những bất ngờ từ lòng nhân từ của Chúa, Ngài đã nối kết những con người nhỏ bé nhưng biết quan tâm đến người khác lại với nhau, để làm thành những việc lớn, hầu cho ai nấy nhận ra lòng nhân từ của Đức Chúa Trời.

Viết theo lời kể của
MSNC Nguyễn Hữu Hải Nam
HT Philadelphia
Tháng Chín, 2021





*LTS. “Làm Môn Đệ Chúa” là loạt bài thách thức và trang bị Cơ-đốc nhân cam kết thể hiện tâm tình và giáo huấn của Chúa Giê-xu trong cuộc sống, qua đó môn đệ hóa là mục tiêu cơ bản để tiếp nối sứ vụ đào tạo môn đệ cho Chúa Cứu Thế trên trần gian. Loạt bài này nghiên cứu tiến trình môn đệ hóa, khởi đầu từ đức tin trong ân sủng Chúa, bước vào con đường chấp nhận gian khổ để học tập trở thành môn đồ Chúa Giê-xu.
(Khởi đăng từ Thông Công 223)*

Bài 9

Môn Đệ Hóa Thời Trung Cổ - (Tiếp theo) Buổi Thờ Phụng Chung

Điều kiện sinh hoạt thô sơ thời Trung Cổ khiến con người không thể sống độc lập mà phải gắn bó với cộng đồng - nhiều người cùng ở trong một ngôi nhà, chia sẻ với nhau nơi sinh hoạt, chỗ ngủ, bếp núc, thậm chí cả thức ăn, nước uống, và dụng cụ làm việc. Họ cũng cùng nhau đến nơi thờ phượng mà không hề nghĩ đó là những sinh hoạt riêng tư. Ngoài việc dự thánh lễ tiệc thánh chung, họ cũng còn chia sẻ với nhau những giây phút trang nghiêm chuẩn bị bàn thờ là nơi cử hành thánh lễ này.

Vào thời đó hầu hết mọi người không có Kinh thánh riêng, vì chưa có máy in, mà ngay cả khi có Kinh Thánh, nhiều người cũng không biết đọc. Tuy nhiên người ta đọc Kinh Thánh và cầu nguyện trong giờ thờ phượng, rồi các tu sĩ giảng giải các

sứ điệp phúc âm và giúp tín nhân biết áp dụng lời Chúa trong cuộc sống.

Việc giữ giờ tĩnh nguyện không hoàn toàn là sinh hoạt cá nhân, nhưng thực hiện trong tinh thần cộng đồng, vì nhiều người không biết đọc cũng không biết viết. Nếu ai muốn có thời gian nào riêng tư với Chúa, họ sẽ cầu nguyện theo trí nhớ, và suy ngẫm dựa trên những gì đã được dạy trong các buổi thờ phượng chung. Trong bối cảnh đó, tín nhân thời Trung Cổ không có giờ tĩnh nguyện riêng hàng ngày theo như cách chúng ta có ngày nay, vì giờ dưỡng linh hàng ngày có tính cách cộng đồng. Mỗi sáng sớm, mọi người tụ họp lại cầu nguyện, nghe lời Chúa, xưng tội, chúc bình an cho nhau rồi mỗi người đi làm công việc hàng ngày.

Vì cơ chế hình thành đời sống thuộc linh vào thời gian đó mang tính cách cộng đồng cho nên các nghi lễ thờ phượng thấm sâu trong tâm não tín nhân. Họ ghi nhớ mọi lời cầu nguyện, mọi lời giảng trong các buổi nhóm chung cho nên mọi suy gẫm thuộc linh đều xoay quanh những nội dung phong phú này. Mặc dù ngày nay chúng ta không lý tưởng hóa nếp sống tin kính vào thời đại đó, nhưng chúng ta phải nhận rằng nếp sống môn đệ của các tín nhân thời Trung Cổ sinh động, sùng tín và đem lại kết quả là lòng trung tín và những biến đổi thực sự trong đời sống. Chúng ta cũng cần can đảm nhận rằng hầu hết tín nhân hôm nay đã phải phấn đấu rất nhiều trong việc giữ giờ tĩnh nguyện cá nhân hàng ngày, cho nên nếu giờ tĩnh nguyện là thì giờ dưỡng linh chung, thì hiển nhiên tác dụng sẽ lớn hơn nhiều.

Ngày nay ở một số các vùng nông thôn hay các vùng cao, nơi có các cộng đồng Cơ đốc thuộc các dân tộc ít người, tình trạng thất học khá phổ biến và hầu hết không có Kinh Thánh riêng, cho nên các buổi cầu nguyện sáng sớm trong các nhà nguyện trước khi ra rẫy, thường là sinh hoạt chính yếu nuôi dưỡng đời sống tín nhân trong bản làng.

Một số các hội thánh ở thành phố cũng tổ chức được những buổi cầu nguyện ngắn sáng sớm trước giờ đi làm và khích lệ con cái Chúa tham gia. Những người có quyết tâm phấn đấu để tham dự các buổi cầu nguyện chung sáng sớm này đều thấy đời sống tâm linh tươi mới hơn và lòng yêu mến Chúa, tinh thần hăng hái góp phần phục vụ trong Hội Thánh cũng gia tăng.

Nghệ thuật trong tiến trình môn đệ hóa thời trung cổ

Các nghệ sĩ thời Trung cổ biết rằng công việc của họ là dùng nghệ thuật minh họa các câu chuyện Kinh thánh cho giới bình dân ít học, thậm chí thất học. Có lẽ tiếng tăm được biết đến nhiều nhất là Michelangelo, người đã trang trí trần nhà thánh đường Sistine Chapel từ năm 1508-1512, ngay trước cuộc cải chánh giáo hội. Mặc dù tỉ lệ người biết chữ gia tăng, nhưng vẫn chưa có đến phân nửa dân số biết đọc. Vì vậy, nhà danh họa Michelangelo biết rằng công trình của ông sẽ giúp ích rất nhiều cho người đến thờ phượng. Ross King nhận định như sau: "Michelangelo chắc hẳn mong rằng giáo hữu hành hương lên giáo đường Sistine dự tiệc thánh sẽ nhận ra những cảnh trang trí trên đó, cho dù chưa từng được thấy cuốn Kinh Thánh tiếng Ý do Malermi dịch, vì những câu chuyện hay những cảnh trong Kinh Thánh đã được giới nghệ sĩ minh họa đâu đó khá phổ biến, chẳng hạn như họ có thể nhận ra ngay cảnh hồng thủy hay cảnh Nô-ê say rượu. Những tranh vẽ trên thạch cao như cách Michelangelo vẽ trên trần nhà có cùng mục tiêu như loại "kinh thánh cho người nghèo," là những sách truyện Kinh Thánh bằng tranh dành cho những người không biết chữ. Các lễ misa đôi khi kéo dài hàng giờ để những người dự lễ có nhiều thời gian chiêm ngắm những công trình nghệ thuật quanh giáo đường.

Ngày nay chúng ta đã biết sức mạnh của hình ảnh, vì nó kích thích ý tưởng và xúc cảm. Tại sao ngày nay du khách vẫn cứ ùn ùn kéo đến viện bảo tàng Louvre ở Paris hay Uffizi ở Florence? Hiển nhiên, đa số coi đây là chuyện thời thượng

phải làm - vì ai cũng làm, đó là đi Âu Châu để ngắm những công trình nghệ thuật họ không hiểu... Dầu vậy, tác phẩm của các nhà danh họa như Leonardo da Vinci, Michelangelo, Raphael, và hàng chục các nhà danh họa khác thực sự khơi dậy xúc cảm mãnh liệt. Hầu hết những người đứng xếp hàng cả giờ xem tranh không hiểu biết bao nhiêu lịch sử những bức danh họa ấy, dầu vậy, họ vẫn thực sự rung động do câu chuyện, màu sắc và tài năng xuất chúng của các nghệ sĩ thể hiện trong những bức tranh đó.

Ngày nay, vai trò của nghệ thuật trong tiến trình hình thành đời sống tâm linh ra sao? Hầu hết chúng ta là sản phẩm của công cuộc cải chánh. Hồi đó phong trào cải chánh đã phản ứng mạnh mẽ với hình tượng trong Cơ-đốc giáo thời Trung cổ, và đã dẹp bàn thờ, rồi dời toà giảng vào chính giữa để nhấn mạnh đến địa vị trung tâm của việc rao giảng và công bố lời Chúa. Có người cho rằng những thay đổi đó đã làm mất đi một phương tiện giúp cho đời sống đức tin thăng hoa qua vẻ đẹp của các tác phẩm nghệ thuật tôn giáo. Dầu vậy chúng ta phải nhận rằng, lợi ích trên đã không bù lại được cho những tổn hại nghiêm trọng lâu dài trong việc đưa hình tượng vào trong nơi thờ phượng Đức Chúa Trời là thần linh, và là chân thần duy nhất.

Có nhiều lý do để chúng ta không dùng hình tượng trong sự thờ phượng. Trước hết, dùng hình tượng để "trợ giúp" trong sự thờ phượng Chúa là vi phạm giới răn thờ phượng Chúa bằng "tâm thần và chân lý" như Giăng đã minh thị ghi lại lời dạy của Chúa Giê-xu trong Giăng 4: 23-24, "Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và chân lý thờ phượng Cha: Ấy đó là những người thờ phượng Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ phượng Ngài phải lấy tâm thần và chân lý thờ phượng." Hơn nữa, không ai biết đích xác hình ảnh Đức Chúa Trời như thế nào, như Giăng viết trong Giăng 1:18, "Chẳng hề ai thấy Đức Chúa Trời; chỉ Con một ở trong lòng Cha, là Đấng đã giải bày Cha cho chúng ta biết." Mặt khác, vì Đức Chúa Trời là thần

linh cho nên hạ thấp và giới hạn Chúa vào ảnh tượng là hành vi bất kính. Dù Chúa Giê-xu đã từng sống trên trần gian, nhưng không ai trực tiếp ghi lại được một hình ảnh nào về Ngài. Tất cả những hình ảnh con người có hôm nay về Chúa Giê-xu chỉ là những hình ảnh do trí tưởng của các họa sĩ, vì thế chúng ta có thể kết luận rằng không một ảnh tượng nào có thể coi là hình ảnh Chúa, dù Ngài mang thân xác con người. Trong một phương diện, đây lại là một điều tốt, vì như trên đã nói, để con người không giới hạn Chúa vào ảnh tượng. Ngài cao cả, vĩ đại, thiêng liêng hơn ảnh tượng.

Ngày nay trong giáo hội Công Giáo ảnh tượng rất nhiều. Đi đến bất cứ nhà thờ, tu viện, học viện hay cơ sở Công giáo nào, ai cũng đều thấy có rất nhiều ảnh tượng: tượng Chúa, tượng bà Ma-ri, ông Giô-sép, các sứ đồ và vô số các thánh. Không chỉ có ảnh tượng mà còn rất nhiều thánh tích, thánh vật, có khi chỉ là mảnh xương của các thánh, thậm chí mẫu gỗ tượng truyền rằng lấy được từ cây thập tự của Chúa Giê-xu... Tất cả những di vật này đều được cẩn thận lưu giữ như những báu vật, và rất được tôn quý. Tuy rằng các giới chức Công Giáo bảo rằng họ không thờ ảnh tượng hay các thánh vật, thánh tích, nhưng thái độ tôn kính những vật đó thật ra không thể xác định biên giới đối với hành vi tôn thờ.

Chúng ta cần đọc lại giới răn của Chúa, lưu ý đến tính cách nghiêm trang cẩn trọng đi vào chi tiết của giới răn để có thể thấy Chúa nghiêm cấm việc dùng hình tượng như thế nào. Sách Xuất Ai Cập 20: 3,4 ghi lại hai giới răn đầu tiên, "Trước mặt ta, người chớ có các thần khác. Người chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp này, hoặc trong nước dưới đất. Người chớ quì lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó." Sách Phục Truyền Luật Lệ Ký 4: 15-19 cũng căn dặn cảnh giác đối với hình tượng, "Vậy, các người hãy cẩn thận giữ lấy linh hồn mình cho lắm, vì các người không có thấy một hình trạng nào trong ngày Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, từ nơi giữa lửa phán cùng các

ngươi, tại Hô-rếp; e các ngươi phải làm hư hoại cho mình chẳng, và làm một tượng chạm nào, tạo hình trạng của tà thần nào, hoặc hình của người nam hay người nữ, hoặc hình của con thú nào đi trên đất, hoặc hình của vật nào có cánh bay trên trời, hoặc hình của loài côn trùng nào bò trên đất, hay là hình của con cá nào ở trong nước dưới đất; lại, e khi ngươi ngước mắt lên trời thấy mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, tức là toàn cả thiên binh, thì ngươi bị quyến dụ quỉ xuống trước các vì đó, và thờ lạy các tinh tú này Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã chia phân cho muôn dân dưới trời chẳng."

Phục Truyền Luật Lệ Ký 27: 15 là lời chúc dữ cho người làm hình tượng, "Đáng rửa sả thay người nào làm tượng chạm hay là tượng đúc, là vật góm ghiếc cho Đức Giê-hô-va, công việc bởi tay người thợ, - dựng nó lên trong nơi kín nhiệm! Cả dân sự phải đáp: A-men!"

Với những giới răn, và những lời cảnh cáo trang nghiêm trên, đáp ứng tốt nhất và khôn ngoan nhất của con dân Chúa là tránh xa ảnh tượng trong đời sống tôn giáo, vì ảnh tượng trong những nơi thờ tự như thế là một vi phạm trực tiếp các giới răn của Chúa, dù chúng ta có cố gắng giải thích như thế nào chẳng nữa.

Tóm lại, môn đệ hóa trong quá trình tạo hình đời sống tâm linh của thời Trung Cổ thực hiện bằng cách tác động cả ngũ quan. Chủ trương này nhấn mạnh đến tác động cụ thể của thánh lễ tiệc thánh khi tín nhân nhận vào trong thân thể mình bánh và rượu nho, họ được nhắc nhớ đến sự thương khó của Chúa Cứu Thế trong tinh thần cảm tạ, ca ngợi công ơn cứu chuộc, đồng thời vui thoả hướng về tương lai vinh hiển là ngày Chúa trở lại.

Ngày nay, tinh thần và ý nghĩa của thánh lễ này cũng cần được nhấn mạnh và phục hồi. Có những giáo hội dự tiệc thánh hàng tuần, có giáo hội hàng tháng, hội thánh ban đầu giữ lễ tiệc thánh hàng ngày. Dù với khoảng cách nào, mọi người đều nhận rằng đây là giây phút thiêng liêng để mỗi tín

nhân được nhắc nhở nối kết với với sự thương khó và sự chết của Chúa, để ăn năn, xưng tội, từ bỏ tội để nhận được ơn thương xót và tha thứ của Chúa. Đây là những cơ hội quý giá để đời sống được thanh tẩy, niềm vui được phục hồi, tình mến Chúa được khơi sâu và đức tin được nâng cao. Đến trước bàn tiệc thánh đúng nghĩa sẽ giúp tín nhân nhận được thật nhiều ơn ích cần thiết cho đời sống thăng tiến. Cũng chính tại bàn tiệc thánh mỗi thông công với anh chị em trong cộng đồng khơi sâu, khi tất cả được cùng nối kết với Chúa như hình ảnh các nhánh nho cùng kết chặt trong gốc nho.

Trong thời Trung cổ quá trình môn đệ hóa cũng được thực hiện khi con dân Chúa cùng thờ phượng trong cộng đồng - có thể là hàng ngày, và chia sẻ cuộc sống cho nhau, vì với cuộc sống ở xã hội thời Trung Cổ họ phải tùy thuộc nhau rất nhiều. Sách vở hiếm hoi và tỉ lệ người mù chữ rất cao, tín nhân thường không có giờ tĩnh nguyện riêng, nhưng họ chỉ đến với Chúa trong sự thờ phượng chung. Những tác phẩm nghệ thuật mô tả các câu chuyện Kinh thánh được vẽ hay đắp trên trần và vách giáo đường khiến tín nhân khi đi thờ phượng Chúa đều ngược mắt lên chiêm ngắm. Những tác phẩm nghệ thuật tôn giáo này giúp khơi dậy hứng khởi trong tín nhân về vẻ đẹp của nghệ thuật, nhưng cũng cả về vẻ đẹp hàm chứa trong ý nghĩa các câu chuyện Thánh Kinh. Chính những giờ thờ phượng cộng đồng trong khung cảnh đó là nguồn mạch nuôi dưỡng, bồi bổ lại đời sống tâm linh sau những lao nhọc của cuộc sống thường nhật.

Qua những nét chấm phá trên về khung cảnh và phương tiện môn đệ hóa thời Trung Cổ, Cơ đốc nhân hôm nay có thể rút ra nhiều bài học cho sự thăng tiến tâm linh của chính mình. Về phương tiện, ngày nay chúng ta được ưu đãi hơn rất nhiều, mà điều lớn nhất là nếu muốn, ai cũng có Kinh Thánh trong tay. Chúng ta cũng được thường xuyên nhắc nhở và khích lệ giữ giờ tĩnh nguyện riêng hàng ngày. Tuy nhiên những bận rộn trong đời sống đã làm hao mòn năng lực, dập tắt ước muốn cũng như thả nổi kỷ luật duy trì thì giờ ở riêng

với Chúa. Ngoài ra, cũng có quá nhiều cám dỗ muôn mặt trong cuộc sống, nhất là cuộc sống đô thị, khiến cho tâm trí tín nhân đầy ắp những ý tưởng và hình ảnh khơi dậy tham dục, làm tín nhân tránh né hay chạy trốn những thì giờ ở riêng với Chúa, giống như A-đam và Ê-va ngày xưa đi trốn Đức Chúa Trời ngay trong vườn địa đàng!

Thay vào những tác phẩm nghệ thuật trong thánh đường, sự thờ phượng cộng đồng ngày nay có âm nhạc phong phú hơn, với các phương tiện truyền thông tốt hơn giúp cho tín nhân có thể tham dự vào giờ thờ phượng tích cực hơn. Ngày nay kiến thức Kinh Thánh đầy đủ hơn, và bất cứ ai muốn học hỏi và thăng tiến trong Lời Chúa, đều có ngay nhiều phương tiện trong tầm tay. Cuộc cách mạng tin học đã đem các chủng viện thần học đến từng nhà riêng. Tín nhân có lòng khao khát học Lời Chúa, với quyết tâm và kỷ luật có thể thực hiện được mà không cần phải nghỉ làm, hay từ bỏ công việc để đến trường.

Tuy nhiên chính những tiện nghi kỹ thuật đôi khi lại khiến cho con người bớt tùy thuộc nhau. Cho dù một người có thể học Kinh Thánh trên mạng, nhưng dầu vậy, những khoá học trên mạng khó có thể thay thế cho những giờ học hỏi, trao đổi trong lớp. Ngay cả đối với sinh hoạt thờ phượng, thí dụ như có người bảo rằng họ không cần đến nhà thờ, vì vẫn có thể ở nhà thờ phượng Chúa trên mạng hay qua một chương trình truyền hình. Đây là một cách nhìn phiến diện, thậm chí lệch lạc đối với sự thờ phượng, đối với hội thánh, và nhất là đối với tiến trình môn đệ hóa. Như chúng ta đã xác định từ đầu, môn đệ hóa không chỉ là thu đạt kiến thức Kinh Thánh hay kiến thức về Cơ-đốc giáo, nhưng là một tiến trình theo Chúa để trở nên môn đệ, để có thể *đào tạo người khác* trở nên môn đồ Chúa Giê-xu.

Ngày nay trong các nước phát triển, chủ nghĩa cá nhân đã nhốt con người vào trong ngục tù do chính mình tạo ra, trong khi môn đệ hóa lại cần có sự tương tác trong cộng đồng để có thể tăng trưởng. Có thể nói cá nhân chủ nghĩa là một trong

những trở ngại quan trọng trong tiến trình môn đệ hóa từ bước khởi đầu tìm kiếm môn đệ, đến bước trang bị, đào tạo môn đệ. Nó giới hạn mức độ chia sẻ với nhau, cho nhau về chiều sâu cũng như về phạm vi, làm cho tiến trình môn đệ hóa chậm lại, mà kết quả đôi khi chỉ là hình thức hơn là thực chất, kiến thức hơn là sự sống, phân hóa hơn là hiệp nhất.

Đối với nan đề của chủ nghĩa cá nhân là khuynh hướng sống biệt lập, nguyên tắc Chúa dạy các môn đệ trong Bài Giảng Trên Núi cần được nhắc lại và đem ra áp dụng. Trong Ma-thi-ơ 5: 13-16, Chúa bảo các môn đệ "là muối của đất, là ánh sáng của trần gian." Để có tác dụng đem vị mặn thấm nhập môi trường và biến đổi môi trường, muối không thể tiếp tục cách ly môi trường, không thể ở trong tháp ngà, mà phải chấp nhận ở giữa môi trường và chấp nhận tan ra mới thể hiện được vị mặn vô hình, vị mặn có tác dụng âm thầm nhưng rất mạnh. Cũng vậy, ngọn đèn phải để trên giá, và ở giữa môi trường mới có thể tỏa sáng. Ngọn đèn cũng chỉ có thể tỏa sáng khi chấp nhận tiêu hao nhiên liệu, là chính sự sống của mình. Đây không chỉ là giáo thuyết của Chúa Giê-xu, nhưng là chính trong gương mẫu sống của Ngài. Trên thập hình, Chúa Giê-xu đã tiêu hao hết sinh lực, đã đổ cả sự sống của Ngài ra để cứu rỗi con người, để biến đổi con người tội lỗi hư hoại thành môn đệ Chúa, giúp cho chu trình môn đệ hóa tiếp tục xoay vòng cho đến hôm nay.



Ngài ấn định thời kỳ và ranh giới cho họ cư trú, để họ dò dẫm, tìm kiếm Đức Chúa Trời và có thể gặp được Ngài, mặc dù Ngài chẳng ở xa mỗi người trong chúng ta. Vì ở trong Ngài, chúng ta được sống, hoạt động và hiện hữu.

(Công vụ 17:26-28)



Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ Giới Thiệu **Chương Trình Đọc Kinh Thánh Ba Năm**

Chương Trình Đọc Kinh Thánh Ba Năm (song ngữ) của Giáo Hạt đã được chính thức phổ biến lần đầu trên Thông Công 226, cập nhật trong Thông Công 229, và áp dụng từ năm 2019, đến nay đã có 61 Hội Thánh tham gia, gồm 56 Hội Thánh trong Giáo Hạt, 4 Hội Thánh bạn tại Hoa Kỳ và 1 Hội Thánh tại Việt Nam.

Đây là chương trình đọc toàn bộ Kinh Thánh trong vòng ba năm, và trả lời vài câu hỏi (có câu trả lời dành cho người chấm bài). *Mỗi ngày* người đọc có cơ hội suy gẫm và nộp bài vào ngày Chúa Nhật. Ban đặc trách chấm bài do Hội Thánh địa phương thành lập, thường bao gồm các tể tử Chúa hay các chức viên thích hợp, có trách nhiệm hàng tuần chấm bài nộp và chỉnh sửa các câu trả lời. Sau mỗi ba năm, trong chu kỳ tiếp theo, những câu hỏi sẽ được thay đổi giúp người đọc suy gẫm Lời Chúa sâu hơn, và nhờ đó đời sống đức tin của con cái Chúa trong Hội Thánh cũng được tăng trưởng thích ứng. Một trong những mục tiêu chính của Hội Thánh là nhắc nhở, khích lệ các tín hữu dành riêng thì giờ đọc Kinh Thánh hàng ngày, kêu gọi thêm người tham gia, có phần thưởng định kỳ trước Hội Thánh. Học hỏi Lời Chúa là mạng lệnh Chúa truyền dạy và cũng là mục tiêu cụ thể, trong tầm tay Hội Thánh. Nhóm người khởi đầu có thể chỉ gồm gia đình tể tử Chúa và các chức viên, nhưng dần hồi số tín hữu tham gia đọc Lời Chúa sẽ tăng lên, trở thành một trong những sinh hoạt căn bản của Hội Thánh địa phương. Hội thánh sẽ phát triển

và tăng trưởng bền và vững khi xây dựng trên nền tảng Lời Chúa qua sự soi sáng của Đức Thánh Linh.

Để có chương trình Đọc Kinh Thánh Ba Năm với câu hỏi (tiếng Việt, tiếng Anh và đáp án), xin quý tôi tớ Chúa liên lạc:

Văn Phòng Giáo Hạt: (714) 491-8007

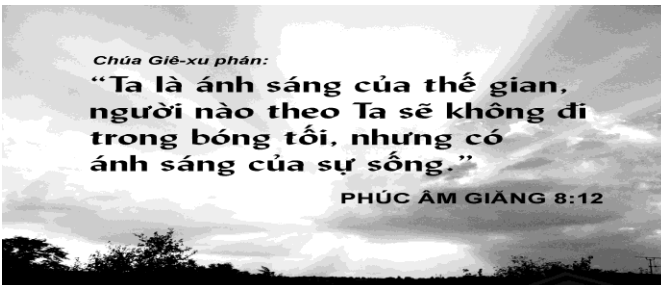
Email: giaohat@ghvnhk.org

Mục Sư Nguyễn Đăng Minh

Lời Chứng

.... Khi đọc lời Chúa trong Châm Ngôn 22:6, “Hãy dạy cho trẻ thơ con đường nó phải theo. Dầu khi nó trở về già, cũng không hề lìa khỏi nó,” thì lòng tôi lúc nào cũng ước mơ con mình được đọc lời Chúa mỗi ngày nhưng làm sao thực hiện đây? Tiếng Anh của tôi giới hạn và tiếng Việt thì các cháu không hiểu hết! Tôi cầu nguyện Chúa, sau đó Chúa đã mở đường, Hội Thánh chúng tôi tham gia Chương Trình Đọc Kinh Thánh song ngữ của Giáo Hạt. Đến nay đã qua năm thứ tư. Thật không có sự vui mừng bình an nào sánh bằng, tôi và các con tôi có thể học lời Chúa, rồi thảo luận, trả lời các câu hỏi chung với nhau. Điều rất vui mừng nữa là, sau một thời gian đọc lời Chúa thì chính Kathy, con gái chúng tôi đã làm chứng cho Mẹ tôi tin Chúa mặc dù đã nhiều lần tôi và nhiều người đã làm chứng cho bà nhưng không thành công. Chúa đã dùng lời nói của con trẻ để Mẹ tôi tin nhận Chúa. Cảm tạ tất cả những ơn phước Chúa đã ban cho gia đình tôi.

Heidi, HT Minnesota



Cẩm Nang của Quỷ

The Screwtape Letters

của C.S. Lewis

(Khởi đăng từ Thông Công 214)



Lời Tòa Soạn

Trong hơn nửa thế kỷ qua, C.S. Lewis là một trong những tác giả thường xuyên được trích dẫn, và những sách ông viết sau khi tin Chúa đã để lại ảnh hưởng rất lớn đối với giới trí thức. Sinh ra trong gia đình Cơ-đốc giáo, nhưng ông đã từ bỏ đức tin vào năm 15 tuổi. Mười sáu năm sau, vào đầu thập niên 30, qua ảnh hưởng của sách vở và một số bạn Cơ-đốc, ông dần hồi quay lại với niềm tin, qui phục Chúa sau những nỗ lực vùng vẫy cuối cùng. C.S. Lewis là học giả và là nhà biện giáo Cơ-đốc. Ông qua đời ngày 22 tháng 11, 1963, một tuần trước sinh nhật 65, vào đúng ngày Tổng Thống John F. Kennedy của Hoa Kỳ bị ám sát.

The Screwtape Letters (*Cẩm Nang của Quỷ*) là một trong những sách của C.S. Lewis được biết đến nhiều nhất. Đây là một tập gồm 31 lá thư giả tưởng, chứa đựng những lời khuyên và thủ đoạn cám dỗ của Screwtape, một con quỷ cao cấp, già dặn kinh nghiệm, viết cho thuộc cấp là Wormwood, một con quỷ tay mơ, để hướng dẫn, điều động nó cách cám dỗ loài người, đặc biệt là cám dỗ Cơ-đốc nhân. Tuy là một tác phẩm giả tưởng, nhưng “Cẩm Nang của Quỷ” phơi bày những mưu kế hiểm độc của ma-quỷ, giúp Cơ-đốc nhân nhận ra chân tướng mà cảnh giác trên hành trình theo Chúa.



Bức Thư Hai Mươi Bốn

Wormwood yêu quý,

Qua thư từ với Slumtrimpet là tay quản lý cô người yêu bệnh nhân của cháu, ta bắt đầu thấy áo giáp cô ta có kẽ hở, đó là cái tật xấu nhỏ khó thấy, có trong hầu hết đám thiếu nữ cùng lớn lên trong một cộng đồng thông minh, kết hợp bằng một niềm tin xác quyết. Tật xấu đó là định kiến thường tình cho rằng người ngoài không cùng niềm tin là những kẻ ngu ngốc, dị hợm. Đám đàn ông thường tiếp xúc với người ngoại lại không có cảm nhận đó. Thái độ tin tưởng của họ, nếu có, là thuộc loại khác. Trong khi tín niệm của cô ta, coi như do Đức

Tin, trong thực tế, lại phần lớn ảnh hưởng tính chất môi trường cộng đồng cô ta sinh hoạt. Thật ra nó không khác mấy đối với quan niệm cô ta vào tuổi lên mười cho rằng đồ dùng trong nhà cô ta mới là “thứ thiết,” còn trong các nhà hàng xóm “toàn là đồ dỏm.” Bây giờ thì yếu tố khờ dại và ngây thơ trong tất cả những chuyện này đã thành quá lớn, trong khi yếu tố kiêu ngạo thuộc linh trở thành quá nhỏ, khiến chúng ta không còn mấy hy vọng nơi cô ta. Nhưng cháu có nghĩ ra cách nào để làm cho những tính chất đó ảnh hưởng đến bệnh nhân của cháu không?

Đám tay mơ luôn luôn thổi phồng. Nhân vật thế giá trong xã hội lại thường quá trau chuốt. Những tay học giả trẻ thì cố làm ra vẻ mô phạm. Trong cái cộng đồng mới này, bệnh nhân của cháu chỉ là tay mơ. Hẳn sống trong đó mỗi ngày, tiếp cận với một nếp sống Cơ-đốc có phẩm cách trước đây hẳn chưa bao giờ tưởng tượng ra, và thấy những phẩm cách đó qua một lăng kính tươi sáng, chỉ vì hẳn ta đang yêu. Vì được Kê Thù truyền bảo cho nên hẳn rất muốn tập tành theo những phẩm tính này. Cháu có thể nào làm cho hẳn ta bắt chước những khuyết tật của cô nàng rồi gia tăng lên cho đến khi những cái nhỏ nhặt trong cô ta nhiễm vào anh ta lại trở thành những tật xấu mạnh nhất và đẹp nhất – như kiêu ngạo thuộc linh chẳng hạn?

Những điều kiện đó có vẻ rất thuận lợi. Đối với anh ta, cộng đồng đang sinh hoạt có nhiều lý do dễ khiến anh ta hãnh diện, ngoại trừ yếu tố Cơ-đốc giáo. Nào là học thức hơn, thông minh hơn, đời sống xã hội dễ chấp nhận hơn bất cứ cộng đồng nào anh ta từng trải qua. Anh ta cũng phần nào có ảo tưởng về chỗ đứng của mình trong cái cộng đồng này. Dưới ảnh hưởng của tâm trạng “đang yêu” anh ta có thể thấy mình không xứng đáng với người yêu, nhưng anh ta sẽ rất nhanh chóng chấm dứt cảm nhận mình bất xứng đối với mọi người khác. Anh ta không có khái niệm gì về chuyện họ thấy anh được Chúa tha thứ đến đâu, chỉ vì họ có lòng bác ái, bao dung, lại thấy rằng bây giờ anh đã là thành viên trong gia đình. Anh

ta cũng không mơ rằng những gì đàm luận, những quan điểm anh ta nói ra với họ, đều được tất cả ghi nhận, lại là những thanh âm dội lại từ trong chính họ. Anh ta lại càng ít ngờ vực hơn nữa rằng niềm vui thích anh ta có nơi những người này là do hứng khởi của tình yêu, mà cô gái, vì anh ta, đã phát tán ra trong mọi môi trường xung quanh cô ta. Anh ta nghĩ mình thích chuyện họ nói, lối họ sống là do có sự tương đồng giữa tình trạng tâm linh của anh ta với họ, trong khi thật ra họ ở mức độ cao xa hơn anh ta rất nhiều, và rằng nếu không đang yêu, anh ta sẽ chẳng hiểu gì và cũng sẽ phản kháng hầu hết những gì anh ta đang chấp nhận. Tâm trạng của anh ta có thể ví như của chú chó săn tưởng nó hiểu về súng đạn chỉ vì bản năng săn mồi và lòng yêu mến chủ, khiến nó vui thích suốt một ngày săn bắn!

Như vậy, đây là cơ hội của cháu. Trong khi Kẻ Thù dùng tình yêu phái tính với một số những con người dễ mến từng đi rất xa trong mục vụ, để kéo tên thanh niên ngoại đạo này lên những cấp độ tự mình anh ta không thể nào đạt tới, thì cháu phải làm sao khiến cho anh ta cảm thấy tự hẳn đạt được mức độ của chính mình – và những người này là cùng cấp độ với hẳn, và khi đến với họ, anh ta thấy rất thoải mái tự nhiên. Khi rời họ sang một cộng đồng khác, anh ta sẽ thấy tẻ nhạt, phần vì hầu như tất cả các cộng đồng khác trong tầm tay hẳn đều kém vui, nhưng hơn nữa là vì thiếu vắng niềm vui của cô thiếu nữ kia. Cháu phải làm cho hẳn nhầm lẫn tương phản giữa cộng đồng hẳn thích với cộng đồng hẳn chán, với cái tương phản giữa Cơ-đốc nhân và người chưa tin. Phải làm cho hẳn cảm thấy (đừng để hẳn viết ra) “Cơ-đốc nhân khác biệt như thế nào;” và bằng cách bảo rằng “Cơ-đốc nhân như chúng ta” hẳn có ý nói – một cách vô thức – rằng “nhóm Cơ-đốc nhân của tôi.” Khi nói như thế, đừng để hẳn hàm ý rằng “đó là những người bác ái và khiêm nhu đã chấp nhận tôi” nhưng, “đó là những người tôi có quyền giao tiếp với họ.”

Thành công ở đây tùy thuộc kết quả việc cháu làm hẳn rối trí. Nếu cháu cố làm hẳn nói ra công khai, rõ ràng hẳn hãnh diện mình là Cơ-đốc nhân, có thể cháu sẽ thất bại; lời cảnh cáo của Kẻ Thù quá phổ biến. Nếu mặt khác, cháu để ý tưởng “Cơ-đốc nhân như chúng ta” hoàn toàn biến mất, và chỉ để hẳn thỏa mãn với “nhóm Cơ-đốc nhân của tôi” cháu sẽ tạo ra không phải là cái gọi là “kiêu ngạo thuộc linh” đúng nghĩa, nhưng chỉ là cái “hư danh xã hội” mà đem so sách với kiêu ngạo thuộc linh thì chỉ là tội vật vãnh. Điều con cần phải làm là giữ tinh thần tự khen một cách gian manh, quỷ quyết, pha trộn vào trong mọi ý tưởng của hẳn, và không bao giờ để cho hẳn nêu câu hỏi, “Ta tự mãn, tự khen mình về cái gì?” Ý tưởng thấy mình thuộc về nhóm thân cận nhất, nhóm riêng tư bí mật nhất là ý tưởng hẳn rất thích. Cháu cứ xoáy thẳng vào trò chơi đó. Dạy hẳn dùng ảnh hưởng của cô gái này vào lúc cô ta ngớ ngẩn nhất, dùng cái vẻ *khôì hài* đối với những điều những người vô tín thường nói. Một số những lý thuyết có lẽ anh ta từng nghe trong các cộng đồng Cơ-đốc hiện đại, có thể giúp ích. Lý thuyết ta nói ở đây là hy vọng của xã hội đặt nơi những nhóm “học giả” cốt lõi, là nhóm thần học gia thiểu số. Việc của cháu không phải là chứng minh những lý thuyết này đúng hay sai. Việc quan trọng là làm cho Cơ-đốc giáo trở thành tôn giáo thần bí, mà anh ta cảm thấy mình là một trong những người khai sáng.

Ta xin cháu đừng có dài dòng chất đầy trong thư rác rưởi về cuộc chiến tranh Âu Châu. Tất nhiên mục tiêu cuối cùng quan trọng, nhưng đó là chuyện của Tư Lệnh Tối Cao. Ta không có một chút quan tâm gì đến chuyện có bao nhiêu người trên nước Anh chết vì bom đạn. Vào thời điểm cuối, ta có thể tìm biết trong văn phòng họ đã chết trong tâm trạng nào. Còn chuyện họ sẽ chết vào lúc nào ta cũng đã biết rồi. Làm ơn tập trung tâm trí con vào công việc.

Thư Độc Giả



Cảm tạ ơn Chúa, trong năm nay Chúa ban cho gia đình con được bình an.

*Nguyễn Đồng,
Albuquerque, NM*

Gia đình chúng tôi rất cảm ơn Tòa Soạn đã gửi báo cho chúng tôi bấy lâu nay. Nay gia đình tôi chưa biết sẽ di chuyển đến ở với con hay cháu, nên xin TS ngưng gửi báo cho tới khi chúng tôi có địa chỉ mới, sẽ thông báo sau. Cầu xin Chúa ban phước cho Tòa Soạn.

Bà Lyn Buu Tran

Cảm ơn Tòa Soạn đã gửi báo cho chúng tôi. Hội Thánh New Orleans, LA., đã chín (09) năm rồi không có quản nhiệm. Xin Chúa thương xót, cho Hội Thánh sớm có người chăn. Cầu xin Chúa ban sức khỏe trên quý đầy tớ Chúa.

Yến Phan, Harvey LA.

Chân thành cảm ơn Tòa Soạn đã gửi báo số 230 cho tôi.

Năng Tửu, Fairfax, VA

Tôi là Lâm Hoa. Tôi có người bạn cho tôi mượn Thông Công Magazine 2021. Tôi đọc và thích lắm. Xin quý vị giúp tôi nhận Thông Công các số phát hành từ năm 2022. Xin cảm ơn

Hoa Lâm, Chicago, IL

Cảm ơn Chúa đã ban cho con lương thực đủ dùng hàng ngày.

Hùng M. Thạch, St. Paul. MN

Chúa đã ban ơn phước cho gia đình tôi được mọi sự bình an và khỏe mạnh. Tôi xin thành tâm tạ ơn Chúa.

Quý Hứa, Jacksonville, FL

Cảm ơn Chúa, con được bình an trong ơn Chúa.

Tuấn Phan, Lake Worth, FL

Xin quý độc giả lưu ý

Quý độc giả nào đổi địa chỉ mới xin cũng vui lòng cho biết địa chỉ cũ.

Khi sử dụng bao thư dâng hiến của Thông Công, quý độc giả không cần dán tem.

Kính cảm ơn

Gia Đình Mới Trong Chúa



♥ Anh *Tạ Hiền Triết*, trưởng nam Ông Bà *Tạ Huy Triệu*, Anaheim, Californiam, thành hôn cùng Cô *Trịnh Mai Anh*, thứ nữ Ông Bà *Trịnh Quang Thành*, Garden Grove, California. Hôn lễ được cử hành tại Hội Thánh Tin Lành Orange, ngày 18/6/2022.

♥ Anh *Lê Nguyễn Hữu Thiện*, lênh nam Ông Bà *Lê Văn Hữu*, Long Beach, California, thành hôn cùng Cô *Nguyễn Ngọc Mỹ Nhi*, trưởng nữ Ông Bà *Nguyễn Hữu Ân*, Đà Nẵng, Việt Nam. Hôn lễ được cử hành tại Hội Thánh Tin Lành Garden Grove, ngày 18/6/2022.

Chờ Ngày Sống Lại



- ✠ Ông *Bùi Phú Cường* đã nghỉ yên trong Chúa ngày 4/2/2022. Hưởng dương 58 tuổi (Midway)
- ✠ Ông *Trần Văn Long* đã nghỉ yên trong Chúa ngày 12/3/2022. Hưởng thọ 72 tuổi. (Midway)
- ✠ Ông *Phạm Quang Minh*, trưởng nam Cố Mục Sư *Phạm Văn Năm* đã nghỉ yên trong Chúa ngày 9/4/2022 tại Huntington Beach, CA. Hưởng thọ 84 tuổi. Lễ Tưởng Niệm tại Nhà Thờ Hội Thánh Tin Lành Orange, CA. ngày 23/4/2022.
- ✠ Cô *Huỳnh Thị Thu-Hà*, em gái Mục Sư *Huỳnh Văn Linh* đã nghỉ yên trong Chúa ngày 27/4/2022, tại New Holland, Pennsylvania. Hưởng thọ 68 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Groff – High Eckenronth Funeral Home, an táng tại Evangelical United Methodist Church Cemetery, New Holland, Pennsylvania, ngày 7/5/2022.
- ✠ Bà *Phan Thị Lai* – hiền thê Mục Sư *Mã Phúc Tín*, Việt Nam, nhạc mẫu Mục Sư *Nguyễn Hồng Quang*, Quận

Nhiệm Hội Thánh North San Diego, California - đã nghỉ yên trong Chúa ngày 10/5/2022 tại Quảng Nam, hưởng thọ 84 tuổi.

✚ Anh *Nguyễn Hữu Kỳ Nam*, út nam Mục Sư Nguyễn Hữu Bối, Quản Nhiệm Hội Thánh Philadelphia, PA., đã nghỉ yên trong Chúa ngày 11/5/2022 tại Duke Hospital, Durham, North Carolina, hưởng dương 55 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Mt. Vernon Baptist Church, Raleigh, NC, an táng tại Pine Forest Memorial Gardens, Wake Forest, North Carolina, ngày 14/5/2022.

✚ Bà QP Phạm Quang Phẩm, nữ danh *Alice Trang Thái Phạm*, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 13/5/2022 tại UCI Hospital, California, hưởng thọ 89 tuổi. Lễ Tưởng Niệm được tổ chức tại Nhà Thờ Tin Lành San Gabriel Valley, California, an táng tại Oak Hill Cemetery, San Jose, California ngày 21/5/2022.

✚ Ông *Nguyễn Hữu Kỳ Tâm*, thứ nam Mục Sư Nguyễn Hữu Bối, Quản Nhiệm HT Philadelphia, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 25/5/2022 tại Doylestown Hospital, Pennsylvania, hưởng dương 58 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Nhà Thờ Tin Lành Philadelphia, an táng tại Westminster Cemetery, Bala Cynwyd, Pennsylvania ngày 31/5/2022.

✚ Cụ ông *Đỗ Hữu Quý*, nhạc phụ Truyền Đạo Nguyễn Châu Phước, Phụ Tá QN, HT Morrow, GA., đã nghỉ yên trong Chúa ngày 5/6/2022 tại tư gia, hưởng thọ 88 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Sherwood Memorial Park, Jonesboro, Georgia ngày 12/6/2022.

✚ Mục Sư *Lê Thế Đình* đã nghỉ yên trong Chúa ngày 3/6/2022 tại Loma Linda, California, hưởng thọ 82 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Nhà Thờ Tin Lành Orange, an táng tại Westminster Memorial Park, Westminster, California ngày 25/6/2022.

- ✚ Bà QP Đỗ Trung Kim, nữ danh *Đào Thị Việt Liên*, nhạc mẫu Mục Sư Đoàn Hưng Linh, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 5/6/2022, hưởng thọ 93 tuổi. Lễ Tưởng Niệm được tổ chức tại Hội Thánh Tin Lành Thanh Lễ, an táng tại Magnolia Memorial Park (An Lạc Mortuary), Garden Grove, California ngày 18/6/2022
- ✚ Bà Nguyễn Văn Kế, nữ danh *Trương Thị Xuyên*, thân mẫu Mục Sư Nguyễn Quốc Cường, Quản Nhiệm Hội Thánh Boston Massachusetts, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 19/6/2022 tại Anderson's Tribute Center, Oregon, hưởng dương 58 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Idlewilde Cemetery Association, Oregon, ngày 23/6/2022.
- ✚ Mục Sư *Võ Văn Rông*, quản nhiệm Hội Thánh Liên Hữu Portland, Oregon, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 21/6/2022, hưởng thọ 67 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Omega Funeral & Cremation Service, Portland, Oregon ngày 24/6/2022
- ✚ Ông *Đặng Hoàng Minh*, (tức *Đặng Đức Hiền*) đã nghỉ yên trong Chúa ngày 22/6/2022 tại tư gia, Phoenix, Arizona, hưởng thọ 84 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Richardson Funeral Home, Temple, Arizona, ngày 28/6/2022.
- ✚ Bà QPMS Đặng Đăng Khoa, nữ danh *Hồ Thị Thuộc*, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 19/7/2022 tại tư gia, San Diego, California, hưởng thọ 94 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Wesley Methodist Church, an táng tại El Camino Memorial – Sorrento Valley, San Diego, California ngày 27/8/2022.
- ✚ Mục Sư NC Nguyễn Đức Dũng, Phụ Tá QN Hội Thánh Ân Điển, Anaheim, California, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 26/8/2022 tại West Anaheim Medical Center, Anaheim, California, hưởng thọ 68 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Peek Funeral Home, Westminster, California ngày 17/9/2022.

- ✎ Bà QP Trần Thế Huệ, nữ danh *Nguyễn Thị Đối*, thân mẫu Mục Sư Trần Thiện Minh, Nghị Viên BCHGH, Quận Nhiệm HT New York, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 10/9/2022, hưởng thọ 90 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Vietnamese Alliance Church of Philadelphia, ngày 23/9/2022.
- ✎ Mục Sư *Hồ Xuân Phong*, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 12/10/2022, tại Garden Grove, California, hưởng thọ 103 tuổi. Lễ Tưởng Niệm được cử hành tại West Anaheim United Methodist Church, Anaheim, ngày 12/11/2022.

ẤN PHẨM CỦA CHƯƠNG TRÌNH PHÁT THANH TIN LÀNH

SÁCH CỦA MỤC SƯ NGUYỄN THỊ			
Học Kinh Thánh Ma-thi-ơ	\$25.00	Xây Dựng Gia Đình Vững Mạnh	\$10.00
Học Kinh Thánh Mác	\$20.00	Mười Điều Luật Chúa	\$10.00
Học Kinh Thánh Giăng	\$20.00	Gương Người Xưa	\$15.00
Học Kinh Thánh Rô-ma	\$20.00	Phương Pháp Hướng Dẫn Thiếu Nhi	\$10.00
Học Kinh Thánh I Cô-rinh-tô	\$20.00	Đối Thoại Trong Hôn Nhân	\$10.00
Học Kinh Thánh II Cô-rinh-tô	\$20.00	Khoảng Cách Giữa Hai thế Hệ	\$5.00
Học Kinh Thánh Ga-la-ti	\$15.00	Niềm Tin và Đời Sống Lửa Đồi	\$5.00
Học Kinh Thánh I & II Tê-sa-lô-ni-ca	\$15.00	Chữ Hiếu Trong Cơ-đốc Giáo	\$3.00
Học Kinh Thánh Gia-cơ	\$15.00	Bài Học Kinh Thánh Phụ Nữ II	\$10.00
Học Kinh Thánh Ê-phê-sô	\$15.00	Bài Học Phụ Nữ Kinh Thánh IV	\$10.00
Học Kinh Thánh I&II Phi-e-rơ và Giu-đe	\$20.00	Bài Học Phụ Nữ Kinh Thánh V	\$10.00
Học Kinh Thánh I, II & III Giăng	\$15.00	Bài Học Phụ Nữ Kinh Thánh VI	\$10.00
SÁCH CỦA MINH NGUYỄN		Trước Khi Trao Lời Nguyện Ước	\$10.00
Chuyện Lửa Đồi	\$15.00	Truyện Tích Thánh Kinh	\$5.00
		Tìm Hiểu Tuổi Thiếu Niên	\$10.00

Xin đặt mua tại: Chương Trình Phát Thanh Tin Lành
2275 W Lincoln Ave, Anaheim, CA 92801
(714) 533-2278 - radio@tinlanh.org
Please add 15% for shipping and handling

HỘI THÁNH TIN LÀNH
Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ
Danh sách các Hội Thánh và Ân Nhân dâng hiến

Các Hội Thánh: Amarillo, Apple Valley (2), Des Moines (4), Fountain Valley, Grace Anaheim (5), Harrisburg (8), Marietta (2), North Hollywood (2), Orange (6), Poway (2), Rockdale, San Fernando Valley (4), York.

Ân Nhân: Ann Vũ, Bảy V Trần, Hữu Công Lê, Nga B Cung, David Truong, David Q Le, Diệp Ngọc Nguyen, Henry H Nguyen, Hiệp Đ Hoàng (2), Hongbich Nguyen, Ngô V Nguyen (3), Tuấn Anh Đỗ (2), Văn V Vũ (2), Phi H Đại, Phong V Nguyễn (2), Quý H Hứa, Đoàn D Thịnh, San Vanphan, Phan Hương Thiên, Yến Phan, Hùng M Thạch, Oanh Newens, Phan A Tuấn, Nguyễn Năng Tửu, Diệp Công Văn, Thành P Dương, Thuận S Nguyen, Thu-Hà T Vuu.

Số dâng hiến từ 1/3/2022 đến 30/9/2022	\$8,232.37
Số chi phí:	
In ấn số 230:	\$7,321.37
Bưu phí:	<u>\$831.00</u>
Tổng cộng chi:	\$8,152.37
Tồn quỹ lần này:	\$228.63

Chân thành cảm ơn quý Hội Thánh và ân nhân xa gần đã tích cực ủng hộ Thông Công về phần tài chánh trong suốt thời gian qua, một số ân nhân đã dâng hiến trung tín, rời rộng. Xin quý độc giả tiếp tục cầu nguyện, dâng hiến và giới thiệu Thông Công. Xin Chúa ban phước lại trên toàn thể quý vị.

Mục Sư Nguyễn Thanh Phiên, Thủ Quỹ Giáo Hạt

Toàn Ban Biên Tập Thông Công
Xin kính chúc
Quý Độc Giả cùng Gia Đình
một mùa *Giáng Sinh* Bình An, Vui Thỏa
và *Một Năm Mới 2023* đầy Phước Lành
trong Ân Sủng Cứu Rỗi từ Chúa Cứu Thế Giê-xu.



MỪNG CHÚA GIÁNG SINH

**The Vietnamese District of
The Christian and Missionary Alliance
2275 W Lincoln Avenue
Anaheim CA 92801**

Address Service Requested

**NON-PROFIT ORG.
U.S. POSTAGE
PAID
Anaheim, Calif.
Permit No. 1887**